

HỒN VONG QUỐC

Chương Mười Bốn

CƯỠNG LẠI DUYÊN TRỜI

Ngày qua ngày Thúy Uyên về "nhà chồng" đã được một tháng. Người chồng quái dị ấy vẫn còn là con "ngươi vô hình" đối với nàng, ngoại trừ đêm đêm nghe tiếng đàn thanh thót từ lầu cao vọng xuống. Ngày nào nàng cũng xuống bếp phụ việc nấu nướng. Trên nguyên tắc mỗi cô gái đứng ra làm chủ bếp ba ngày và cứ tuần tự thay phiên làm các món ăn đặc biệt của mình để phụng sự chủ nhân. Thường thường chủ nhân chỉ ăn buổi sáng "lót lòng" và buổi chiều. Buổi trưa không hiểu người ấy làm gì và ăn ở đâu? Hôm ấy là ngày Thúy Uyên phải làm chủ bếp. Nàng phải dậy sớm vì chủ nhân vào triều rất sớm. Nàng phân vân không biết phải làm món gì? Các cô Tàu bao giờ cũng đem hết tài ba làm các món cao lương mỹ vị ngay từ bữa ăn sáng cho chủ nhân thưởng thức, nhưng dường như chủ nhân ăn rất ít. Có hôm còn cho tên gia đồng mang trả xuống chêng, lạt, dầu mỡ... lảm điều! Nàng nào bị chê, sợ hãi khóc sụt sùi, thật buồn cười, mà cũng thật tội nghiệp!

Thúy Uyên từ nhỏ vốn được song thân cưng chiều nên có tánh bướng bỉnh, hay bắt bình chuyện thiên hạ. Mỗi lần tên gia đồng mang lời chê bai của chủ nhân, nàng tức lắm. Nghĩ bụng: "*Tới phiên ta, ta cho ngươi ăn cơm với muối, hoặc ta sẽ lấy đá nấu cho ngươi ăn... v.v...*" Vì nàng không có chủ đích lấy lòng "chủ nhân" nên cóc thêm tính trước món cao lương nào phải làm khi tới lượt mình. Nàng nghĩ: "*Ta cứ làm khác đời, để ngươi ức quá phải "vờ" ta lên xem mặt. Chừng ấy ta với ngươi tranh đấu trên chiến trường khác!*" Buổi sáng hôm đó nàng loay hoay mãi vẫn chưa tìm ra món ăn quái lạ nhất để làm, bỗng sực nhớ: "*Tụi Chệt hay ăn hủ tiếu, hoặc mì, hoặc bánh bao buổi sáng, chớ làm gì biết ăn phở? Ta nấu phở cho hẳn lắm tưởng là "hủ tiếu kỳ quái", ăn không được chơi!*" Nghĩ là làm! Nàng nấu một tô phở thịt bò tái, rau thơm hành ớt bỏ lên đầy nhóc... giao cho mụ gia nhân mang lên.

Lúc ấy bọn con gái Tàu đứng xúm xít coi nàng nấu, tưởng nàng nấu hủ tiếu mà không biết làm, bỏ loạn xạ các thứ, nên chúng cười ồ. Bà quản gia và mụ gia nhân đều tức cười, nhưng mụ vẫn mang lên cho chủ. Một chốc sau tên gia đồng mang mâm không trở xuống, tô phở sạch bốc không còn một chút xíu nào! Cả bọn con gái trần trối nhìn nhau, nhất là bà quản gia và mụ gia nhân thì kinh ngạc hơn ai hết. Đám con gái lấy làm lạ, bảo Thúy Uyên nấu cho chúng ăn thử. Có cô ăn khen ngon, có cô phun phèo phèo... Thúy Uyên khoan khoái trong bụng, song ngoài mặt làm tỉnh. Nàng nghĩ: "*Có lẽ hẳn ăn được món ăn lạ miệng nên mới thấy ngon "sực" hết.*"

Buổi chiều nàng cho hẳn ăn canh chua tôm nấu với thơm và một đĩa cá lòng tong kho quéo, có cả chén nước mắm ớt, ăn với cơm trắng. Đương nhiên ở xứ này làm gì có nước mắm? Nàng phải lấy nước muối pha chanh đường ớt tỏi, nêm vừa ăn, cũng tạm ngon. Vừa làm Thúy Uyên vừa nghĩ: "*Thằng Chệt này biết ăn phở, thật là lạ! Vậy ta cho ngươi ăn thử nước mắm xem ngươi ăn được không? Và chẳng món canh chua mà chấm "xì dầu" thì chẳng đúng điều tí nào!*" Mâm cơm đưa đi... Nàng khoan khoái chờ kết quả. Tự nhủ: "*Ta không thèm cho ngươi ăn cao lương mỹ vị làm gì cho cực thân nấu nướng! Cho ngươi ăn món bình dân nhất nước ta, cho biết xứ An Nam thứ rẻ tiền hạng bét cũng ngon lành!*" Các cô gái Tàu lần đầu tiên thấy nàng nấu món ăn kỳ lạ, mà các nàng chưa hề thấy, chưa hề ăn, nên ai cũng nôn nao xem phản ứng của chủ nhân. Bất thành linh tên gia đồng từ lầu trên chạy xuống nhà bếp vừa thở vừa nói:

- Ai làm bếp bữa nay lên gặp chủ nhân gặp.

Mọi người thấy tên gia đồng chạy xuống ngay khi mâm cơm vừa đưa lên thì đoán chủ nhân chưa ăn, mà gọi Thúy Uyên lên tất chẳng phải được khen, nên ai ai cũng nhìn nàng với cái nhìn thương hại.

Một cô nói:

- Tội nghiệp chị ấy là ái nữ của Dương đại quan, chưa từng nấu nướng, thì làm sao biết làm các món ăn?

Cô khác lại nói:

- Đáng lý chị ấy phải được xem như vị phu nhân chính thức không phải làm việc như bọn mình!

Thiên hạ bàn tán... thiên hạ xì xào...

Thúy Uyên bình tĩnh theo chân tên gia đồng, vừa đi vừa nghĩ: «*Có khi tên này thấy món ăn chiều nay khác lạ, ngỡ ta bỏ thuốc độc không dám ăn, nên gọi ta lên để tra hỏi chẳng?*» Dù sao nàng đâu ngán sợ hấn? Hấn gọi nàng lên là đúng mưu định của nàng. Một tháng qua nàng nóng lòng muốn giáp mặt hấn để xem bọn con gái ở đây phóng đại cỡ nào? Và chẳng đã xem hấn là kẻ thù phải trừ khử, mà nàng lúc nào cũng ở vào thế thụ động thì biết bao giờ mới có cơ hội ra tay? Bữa nay dù được khen hay bị chê về món ăn cũng không là điều quan trọng. Việc quan trọng là nàng cùng hấn đối diện. Nàng quyết không «*khớp*» trước hấn như bọn con gái Tàu, để hấn hết kiêu hãnh.

Khi sợi dây xích chân ngang tầng lầu trên được tên gia đồng gỡ ra để nàng bước qua, Thúy Uyên thông thả leo lên mấy bậc thang... Tên gia đồng đi lướt qua mặt nàng để dẫn đường. Tầng lầu trên rộng mênh mông mà một mình hấn ở, nên các phòng phải to lớn. Qua khỏi hành lang vừa quẹo trái tới ngay gian phòng trang hoàng khá đẹp, không thua gì ở khách sảnh tầng dưới. Nhà này đi đâu cũng thấy tranh. Nàng đã xem nhiều và đồng ý: «*hấn là bậc kỳ tài trong ngành hội họa*». Cũng như các nơi khác, phòng này cũng lót thảm. Có bốn chiếc ghế bành chạm sa cừ bọc nệm, đặt quanh chiếc bàn thấp nhỏ bằng ngọc thạch. Góc đằng kia là chiếc bàn ăn bằng gỗ với bốn cái ghế. Nàng nghĩ: «*Nơi đây là phòng ăn của hấn, vì mâm canh chua cá kho quéo còn để trên bàn, mà bây giờ có lẽ nguội lạnh lắm rồi!*»

Hấn đứng tần ngần bên khung cửa sổ nhìn ra ngoài trời, tay chấp sau đít, lưng quay về phía nàng... Chiếc áo lụa trắng tay rộng, vớ đai thắt lưng màu xám trông thật thanh nhã, nhưng phải nói phần thanh nhã ấy từ thân người hấn thoát ra, bởi một hình hài vừa vặn cao đẹp, không hùng vĩ như hạng võ tướng, cũng không gầy còm ốm yếu như hạng nho sĩ. Có thể ví hấn như một bức tượng người thật đẹp do bàn tay của nghệ sĩ nắn ra! Hấn đứng bất động thật lâu, làm như không biết có sự hiện diện của nàng trong phòng, mặc dù tên gia đồng khi hướng dẫn nàng vào có lên tiếng ngay.

Thúy Uyên cũng đứng im ru quan sát hấn... Nàng nhất định không lên tiếng trước, chờ xem bao giờ hấn chịu nói? Rất cuộc rồi hấn cũng thua nàng! Hấn lên tiếng:

- Nàng chính thật là ái nữ của Dương đại quan đó à?

Chắc chắn mục gia nhân khi mang mâm cơm lên đã nói rõ ai nầu, nên hấn chưa quay mặt lại đã biết là nàng! Nhưng Thúy Uyên không vội trả lời. Nàng nói thầm: «*Nếu mi muốn hỏi chuyện ta, thì quay mặt nhìn ta mà nói, chứ cái kiểu vô lễ xây lưng như vậy ta nhất định không đàm thoại với mi.*»

Không nghe nàng đáp, hấn lập lại lần thứ hai:

- Dương tiểu thư chính thật là ái nữ của quan Đại Học Sĩ?

Giọng nói của hấn tuy có đầm ấm và êm dịu, nhưng thái độ khinh người của hấn làm Thúy Uyên bức tức không chịu đựng được, quay lưng bỏ đi... Ra ngoài hành lang nàng vừa đi, vừa nghĩ: «*Hấn nghi ngờ ta không phải là con gái của Dương Sĩ Kỳ nên vặn hỏi mãi! Vì sao hấn có nghi ngờ đó? Vì thức ăn khác lạ chẳng?*»

Chợt có tiếng chân bước gấp sau lưng nàng và tiếng hấn gọi giật lại:

- Dương tiểu thư, hãy dừng bước! Tôi muốn nói chuyện với cô.

Nàng giả tuồng như không nghe, chân bước đều đều... Hấn chạy theo nắm cánh tay nàng giữ lại. Thúy Uyên quay mặt trừng mắt lườm hấn... Hấn biến sắc, buông nàng ra. Thúy Uyên ngã lăn xuống nền nhà ngất đi, sau khi gọi ba tiếng:

- Trường Sơn chàng!

Phải! Tên quan Tàu mà Thúy Uyên mưu định làm vợ để «*hạ thủ*» không ai khác hơn là Trường Giang, mà trước đôi mắt của Thúy Uyên là Trường Sơn. Bởi cả hai vốn một hình hài! Mà sự thật con người thề non hẹn biển với nàng năm xưa chính là người này với cái tên Trường Sơn.

Thấy nàng ngất đi, Trường Giang vội réo tên gia đồng:

- Chu Thập! Em bồng nàng đưa về phòng nàng, mau lên! Bảo nhà bếp đem sâm trà cho nàng uống khi tỉnh dậy.

Chu Thập mang Thúy Uyên đi rồi Trường Giang chạy về tư phòng, hai tay ôm đầu rên rỉ: «*Trời ơi, sao có chuyện oái oăm thế này? Con gái của Dương Sĩ Kỳ sao lại là Thúy Uyên, chị dâu của ta? Trời ơi, ta làm lễ bái Thiên, bái Địa với cô gái Tàu cốt để mua vui trả thù bọn chúng, nhè đâu nhằm vào người yêu của gia huynh ta! Giờ đây biết ăn nói làm sao khi nàng tỉnh dậy? Biết giải thích thế nào cho nàng hiểu? Và chẳng ta đang đội lốt tên quan Tàu chính cống trên xứ này, không một ai biết rõ nguồn gốc. Nếu nói cho Thúy Uyên biết, đàn bà con gái hời hợt vô tâm, nhờ ta bị bại lộ thân thế, lão hoàng đế giết ta không nói làm gì, mà cả chị dâu cũng không toàn mạng, nhất là công cuộc phục quốc làm sao thực hiện?*»

Chàng ôm đầu rên rỉ một hồi ngẩng mặt lên, cương quyết nhủ với mình: “*Không! Ta không thể nào làm lờ dờ mưu định của ta đối với cuộc phục hưng của tổ quốc. Hiện tại đất nước hoàn toàn lệ thuộc ngoại bang, việc giải phóng vô cùng cam go và trọng đại. Ta không thể để lộ bí mật về ta, dù người ấy là Thúy Uyên, chị dâu của ta! Khi xưa ta đã đóng vai trò gia huynh ta trước mặt nàng. Giờ ta cũng phải đóng vai trò tên quan Tàu họ Đoàn trước mặt nàng. Chỉ có điều khó khăn: «Hiện tại trên pháp lý nàng là vợ ta, ta phải đối xử sao đây?»* Chàng bỗng nhớ đến lời hò hẹn trăm năm với Thúy Uyên tám năm về trước nơi tư phòng của nàng... Lúc ấy chàng vì thương anh mà thề thốt trao đổi kỷ vật với nàng cho cuộc hứa hôn được suông sẻ. Bỗng dưng giờ đây thêm một lần nữa chàng tuyên thệ với trời đất kết tình phu thê với nàng. Phải chăng duyên nợ của cả hai trời đã định sẵn, mới xui khiến cho chàng hai lần kết ước? Duyên trời đã định như thế, làm sao cưỡng lại? Nhưng... “*Nếu chàng còn mong có ngày gặp lại thân quyến, còn mong gặp lại gia huynh, thì không thể nào chung sống với Thúy Uyên! Cả hai không thể làm chồng vợ!*”.

Duyên nợ này chàng quyết cưỡng lại mệnh trời! Vả chăng, trái tim chàng đã dâng trọn cho Huỳnh Như, chàng không thể kết tình với ai khác, ngoài Huỳnh Như!

Lòng đã quyết như thế, chàng bình tĩnh trở lại phòng ăn, ăn mâm cơm với canh chua và cá kho quéo của Thúy Uyên nấu. Cơm canh đã nguội lạnh từ lâu, song chàng ăn vẫn nghe ngon, vì chín năm rồi xa xứ, chưa được ăn lại những món ăn thuần túy của quê hương. Tô phở của Thúy Uyên sáng này làm chàng chấn động tâm thần, không hiểu do đâu một nàng Trung quốc biết nấu món ăn đặc biệt của An Nam? Chàng vào làm việc trong nội các, trọn ngày thắc mắc, không hiểu cô gái Tàu nấu tô phở sáng này có đúng thật là ái nữ của Dương Sĩ Kỳ, hay chỉ là một người giả mạo? Mà người giả mạo phải là cô gái An Nam mới rành vụ nấu phở. Chàng nhớ «*Trương Phụ bắt về đúng 44 cô gái An Nam đưa hết vào cung làm nô tỳ cho lão hoàng đế. Làm gì còn một cô An Nam lạc lõng bên ngoài?*» Sờ dĩ chàng biết chắc chắn như vậy, vì chàng có đọc «báo cáo» của Trương Phụ từ An Nam chiến thắng trở về có đem theo 44 cô gái tuyển chọn trong hàng gái đẹp nhất nước An Nam để dâng cho Vua. Đương nhiên việc Trương Phụ chận bớt 2 cô đem dâng cho các quan có thể lực trong triều để «bộ đít», làm gì có báo cáo? Và cũng vì hấn xa nhà nhiều năm nên không hay hiện người được lão hoàng đế tin dùng và trọng vọng là Long Đồ Đại Học Sĩ Đoàn Hoài Nam. Nếu biết trước hấn đã dành sẵn cho chàng một cô!

Hôm ấy Trường Giang hội họp đọc bản danh sách tên các cô gái Trương Phụ mang về. Chàng không thấy tên vị hôn thê của mình là Huỳnh Như và vị hôn thê của gia huynh là Thúy Uyên tâm thần mới an định trở lại. Tuy nhiên trong lòng chàng vô cùng oán hận quân Tàu đã xâm lăng nước mình, lại còn bắt đàn bà con gái An Nam đem về xứ. Nên chàng tức giận thu nhận lũ con quan Tàu về nhà chàng, cho họ làm «tôi mọi» cho bồ ghét! Ngày nay chàng ở vào địa vị và quyền uy mạnh nhất triều đình Trung Quốc cũng do sự may mắn tình cờ... Bấy năm về trước thái giám Trịnh Hòa đi sứ sang Mã Lai trên đường về ghé đảo Hãi Nam được Trường Giang cứu khỏi cái chết vì trúng thực. Hấn cảm ân cứu tử nên đưa chàng về Nam Kinh giới thiệu tài năng với Minh Thành Tổ. Lão hoàng đế nhận thấy chàng văn chương lỗi lạc nên thu nhận vào viện Hàn Lâm. Chẳng bao lâu cả triều đình từ vua đến quan ai cũng khâm phục tài cao trí rộng của chàng và xem chàng như một học giả uyên thâm nhất nước thời bấy giờ. Nhà vua bèn thăng chức cho chàng làm Thượng Thư Bộ Lại, nhân vị quan này về hưu.

Rồi một hôm bà quý phi Vương Ngọc Thúy, là người được nhà vua sủng ái nhất, đau nặng. Các quan Thái y trong triều chữa hoài không khỏi. Minh đế mới sực nhớ tới Trường Giang biết nghề thầy thuốc, đã từng cứu Thái giám Trịnh Hòa khỏi chết, nên triệu chàng vào cung trị bệnh cho Vương Quý Phi. Sau khi uống vài thang thuốc do chàng biên toa, bệnh Vương Quý Phi thuyên giảm và ít lâu thì dứt. Chẳng dè khi dứt bệnh nọ, Vương Quý Phi xây qua bệnh «tương tư» ông thầy thuốc «đẹp trai chưa vợ». Để mua chuộc trái tim của chàng, bà bảo vua ra lệnh cho Công bộ Thị lang Kế Tường¹ xây cho chàng một tòa dinh thự theo ý riêng của chàng, vừa tân kỳ lộng lẫy, vừa tiện nghi nhất thành Nam Kinh, để gọi là đền ơn chữa bệnh. (Lúc Trường Giang theo Trịnh Hòa về kinh phải ở chung với Trịnh Cư, là anh em chú bác với Trịnh Hòa hiện làm Lễ bộ Thị Lang tại triều. Mãi đến khi chàng giữ chức Thượng Thư bộ Lại mới có chỗ ở riêng do lão Thượng Thư Lưu Cương về hưu để lại. Tòa nhà này xây cất nhiều năm, đã cũ kỹ lắm, nên Vương Quý phi mới bảo vua tặng nhà mới.

¹ Kế Tường hiệu Lỗ Ban (lấy tên người thợ mộc nổi tiếng thời Xuân Thu) là một kiến trúc sư đại tài. Tất cả cung điện trong nội cung và lăng tẩm đời Minh Thành Tổ và Tuyên Tôn ở Nam Kinh đều do ông xây cất.

Minh Thành Tổ năm ấy đã ngoài 60, mà bà quý phi chỉ mới 25, nên ông ta rất yêu chiều «ái khanh» của ông ta. Đương nhiên ông ta phải yêu chiều trọng đãi Trường Giang, vì ngoài tài văn học chàng còn là một thầy thuốc giỏi cứu «người đẹp» của ông thoát chết. Sau vụ này chàng còn được vua phong là Long Đồ Đại Học Sĩ, trông coi nội các phụ với Dương Sĩ Kỳ, kiêm nhiệm Hàn Lâm viện. Vì từ đời Minh Thái Tổ đã bãi chức Thừa tướng, nên Minh Thành Tổ không lập lại quan bậc này, nhưng quyền hành của Dương Sĩ Kỳ và Trường Giang gần như quyền của Tả, Hữu thừa tướng vậy!

Triều đình chia rất nhiều phe. Thế lực khá mạnh là các hoạn quan (quan thái giám). Trường Giang vốn do thái giám Trịnh Hòa tiến cử, nên phe này² cũng muốn níu kéo chàng. Hai, ba phe khác cũng muốn níu kéo chàng, nên xúm nhau dâng con. Mới đầu chàng từ chối, vì vốn dĩ không thuộc phường hào sắc đa dâm, chàng đã có người yêu là Huỳnh Như nên không muốn dan díu với cô gái nào khác. Nào ngờ Trương Phụ từ An Nam trở về, chàng biết được nhà Hậu Trần bị tiêu diệt, nước Nam hoàn toàn bị người Tàu đô hộ, chàng đau đớn khôn khổ. Thêm vào đó, khi biết vụ đàn bà con gái An Nam bị Trương Phụ bắt về đem dâng nạp lão hoàng đế, chàng tức giận mới đổi ý thu nhận đám con quan Tàu, bắt hầu hạ cơm nước và giam lỏng trong nhà không khác gì cung cấm. Các cô gái vì mơ ước được chàng cho làm vợ, nên râm rắp vâng theo lệnh chàng, không than van hay chống đối chi hết!

Bữa trước Dương Sĩ Kỳ cậy Hình Bộ Thượng Thư Trịnh Ngô Công dò tình ý chàng, lại cũng vụ muốn dâng con gái! Dĩ nhiên Dương Sĩ Kỳ quyền hành đứng đầu nội các, lẽ đâu đưa con cho chàng làm thế thiếp? Vì vậy, nếu chàng chấp thuận thì phải cử hành lễ cưới hẳn hoi. Thật ra mới đầu chàng cũng từ chối, sau nghĩ lại: «*Lão muốn ta cưới con gái lão thì ta cưới, còn việc ta yêu thương cho làm vợ hay không là quyền của ta! Bọn chúng làm khổ dân ta, vậy ta cũng nên làm khổ con gái chúng, mới thỏa dạ!*». Vì nghĩ như thế nên chàng mới chịu cưới ái nữ Dương Sĩ Kỳ! Và chẳng, chàng nghĩ lão cũng ở vào thế mạnh trong triều, quyền hành sau lưng lão hoàng đế, chàng nắm giữ con gái lão, cũng như nắm giữ linh hồn lão vậy!

Từ hôm rước Dương tiểu thư về nhà, chàng không buồn xem mặt. Hôm lễ cưới nàng che mặt, nên chàng đâu có thấy dung mạo ra sao? Để rồi hôm nay chàng đối diện với chị dâu trong hoàn cảnh hết sức ngỡ ngàng! Chàng tự hỏi: «*Vi sao Thúy Uyên lọt vào tay họ Dương? Phải chăng Trương Phụ dâng cho?*» Việc này chàng phải dò hỏi Thúy Uyên cho rõ ngọn ngành. Dù sao hiện tại thì...

- Thừa tiên sinh. Dương tiểu thư khóc lóc thảm thiết và nói những lời không ai hiểu nổi. Bà quản gia nói tiểu thư bị sốt nặng. Tiên sinh định thế nào?

Chu Thập vẫn quen gọi Trường Giang là tiên sinh như hồi ở Nam Liêm. Nghe Chu Thập nói Thúy Uyên bị sốt, chàng vội vã đứng lên đi theo Chu Thập xuống nhà dưới. Chàng vừa trò tới cửa phòng nàng đã nghe tiếng Thúy Uyên vừa khóc vừa nói bằng tiếng An Nam:

- Trời ơi, hấn là ai? Tên Tàu ấy là ai? Tại sao hấn có bộ mặt và hình hài của chàng?

Tiếng của bà quản gia:

— Dương cô nương! Tỉnh dậy Dương cô nương! Cô nói lời mê sảng, tôi không hiểu gì. Cô muốn tôi trình với chủ nhân tôi thế nào?

Trường Giang nghe qua, tim đau nhói. Chàng nghĩ, Thúy Uyên bị chấn động tâm thần vì cuộc chạm mặt với chàng khi nãy, chớ không phải cảm sốt chi. Vì nàng nói tiếng An Nam bọn này không hiểu nên tưởng nàng mê sảng nói bậy. Chàng bước vào phòng, ra dấu bảo bà quản gia đi ra ngoài. Thúy Uyên vẫn nằm úp mặt xuống gối khóc thút thít... Trường Giang cố giữ giọng nói tự nhiên bằng tiếng Trung Hoa:

- Dương tiểu thư! Tôi xin lỗi khi nãy có xúc phạm đến tiểu thư. Tôi hứa từ nay tôi sẽ không để... tiểu thư buồn lòng nữa. Tiểu thư là con quan đại thần đứng đầu triều đình thì... trong nhà này tiểu thư phải được đối đãi đặc biệt. Tôi... tôi sẽ cất đặt gia nhân hầu hạ tiểu thư...

Đang khóc chợt nghe tiếng Trường Giang, Thúy Uyên càng khóc tức tưởi hơn. «*Trời ơi, giọng nói này, hình hài đó... mà lại là một tên quan Tàu, bảo nàng không khôn khổ sao được?*» Nàng nghe hấn nói lời dịu ngọt tử tế với mình nên ngồi dậy, bắt gặp đôi mắt hấn nhìn nàng đầy vẻ xót xa, gọi đến hình ảnh người yêu năm xưa thăm nàng bên giường bệnh... Nàng càng đau khổ, ôm mặt khóc như mưa.

Trường Giang thấy Thúy Uyên cứ mãi khóc, không biết dỗ dành ra sao? Chàng thừa biết nàng khóc vì mối tình với gia huynh, nhưng ở vào hoàn cảnh này chàng không thể nói gì khác hơn là giả vờ an ủi:

- Tiểu thư đừng khóc nữa! Tôi sẽ không để tiểu thư cực nhọc vì tôi đâu! Chẳng qua bấy lâu nay các nàng ấy nấu hoài các món cao lương, tôi ăn mãi cũng ngán. Nay thấy tiểu thư biến chế mấy

² Ca'c hoạn quan vì có công giúp Thành Tổ giết ngôi của cháu là Huệ Đế, nên vua cho nhiều quyền hành, thế lực rất mạnh.

Huỳnh Dung

món ăn lạ mà tôi chưa hề ăn, thấy ngon quá mới gọi tiểu thư lên để khen, chớ chẳng phải cố ý làm buồn lòng tiểu thư đâu! Bắt đầu từ ngày mai tiểu thư không phải làm gì nữa.

Thúy Uyên nghĩ «Tên Tàu này» không thể nào hiểu nổi uẩn khúc của mình, nên khóc một lúc rồi quệt nước mắt, nói:

- Cám ơn ... đã nói lời tử tế!

Nàng không biết gọi «hắn» bằng gì? Mà cũng không rõ lòng mình đối với hắn hiện giờ ra sao? Thù hận oán ghét hay cảm tình?

Trường Giang thấy nàng đã nguôi ngoai, không tiện đứng đó lâu, bước ra ngoài sau khi nhún nhủ lần nữa:

- Xin tiểu thư bỏ qua điều phiến muộn. Kể từ giờ phút này không ai có quyền xúc phạm đến tiểu thư, ngay cả tôi cũng phải hết lòng kính trọng.

Chàng nói rất thành thật và xem nàng như chị dâu của mình.

Câu nói của chàng làm Thúy Uyên rơi rơi nước mắt mà không hiểu vì sao?

Chương Mười Lăm

NHỮNG KẸ TƯƠNG TƯ

Sau buổi Dương Kiều Nga tức Thúy Uyên nấu cơm bị chủ nhân gọi lên trình diện, rồi nàng ngất xỉu, tên gia đồng bồng về phòng, bọn con quan Tàu không hiểu việc gì xảy ra giữa chủ nhân với Thúy Uyên. Họ chỉ biết rằng sau đó Thúy Uyên được đối đãi hết sức đặc biệt. Tư phòng nàng được gia nhân dời xuống tầng dưới cùng, cạnh bên khách sảnh (phòng ăn bên tả, phòng nàng bên hữu khách sảnh) Một phòng rộng rãi xinh đẹp nhất trong tòa nhà. Thúy Uyên được trao trả hai nữ tỳ Kim Anh và Kim Đào để hầu hạ riêng. Nàng được hoàn toàn tự do đi đứng trong nhà, quyền hành như một nữ chủ. Dương nhiên nàng không phải nấu cơm hay làm vườn như các cô gái khác. Có điều chủ nhân vẫn không xem nàng là một vị phu nhân. Nàng vẫn chưa được làm vợ! Đó cũng là lý do khiến các nàng Trung Quốc còn nuôi hy vọng... Nhất là sau ngày ấy, chủ nhân không lánh mặt mọi người nữa! Thấy mặt người ấy rồi 15 cô gái đang tuổi xuân thì như bị hốt hồn! Bây giờ thì không phải chỉ có Tố Tố, Lệ Chi và Mai Nương ngất ngây điên đảo, mà bao nhiêu mỹ nhân trong nhà đều mang một chứng bệnh «tương tư»!

Còn Thúy Uyên thì sao? Chính thật nàng cũng không hiểu rõ lòng nàng! Bây giờ nàng đã biết chắc chắn hẳn là tên Tàu chính cống, gốc người Vân Nam, họ Đoàn, thuộc hoàng tộc nước Đại Lý, chứ không phải là người yêu của nàng, mà nàng đã nhận lầm phút gặp gỡ đầu tiên. Như thế giữa nàng với hắn phải có một biên giới «cừu thù». Khổ một điều, hắn đối với nàng hết sức dịu dàng và mềm mỏng. Hắn chịu đựng nàng đủ thứ. Nàng nhận thấy hắn rất kính trọng mình mà không hiểu vì sao? Một hôm bắt gặp nàng trong phòng vẽ của hắn, hắn đã không la rầy, còn vui vẻ nói:

- Nếu Dương tiểu thư thích vẽ, tôi sẽ soạn các thứ cho tiểu thư.

Hắn nói và sắp đặt ngay giá vẽ, khung lụa và các dụng cụ trao cho nàng, rồi lánh mặt để nàng tự do. Cũng có lần nàng muốn nghiên cứu các thi văn đời Đường nên lên vào phòng sách của hắn để tìm. Nhắm vào hôm ấy hắn bãi triều sớm, bắt chợt gặp nàng đang lục lạo tìm kiếm làm văng mớ sách quý tung toé dưới nền nhà. Nàng thấy vẻ mặt hắn xót xa lắm, nhưng không dám giận, chỉ nói:

- Tiểu thư cần sách gì, để tôi tìm cho tiểu thư.

Bữa nọ nàng qua phòng âm nhạc sờ mó các khí cụ của hắn, hắn không phiền trách chi hết, còn vui vẻ nói:

- Tiểu thư thích món nào, cứ tùy tiện mang về phòng.

Thấy hắn chịu đựng mình Thúy Uyên đâm lo, vì sợ lòng thù hận oán ghét của mình đối với hắn giảm đi, nên nàng cố ý làm những việc trái ngược để chọc tức hắn. Đại sảnh là nơi hắn tiếp đón khách thường xuyên, nên hắn rất chú ý lối chường bày thật hoa mỹ và gia nhân hàng ngày phải lau chùi bụi bặm. Nàng trêu hắn bằng cách thay đổi lối trang hoàng theo ý nàng. Bàn ghế xây qua xây lại trái ngược hết! Mới đầu hắn không biết là nàng, nên gọi bọn tôi tớ la rầy. Chừng nghe nói, đó là do ý của Dương tiểu thư hắn nín êm và bảo bọn gia nhân:

- Nếu nàng muốn thay đổi, các người cứ làm theo ý nàng.

Nàng bướng bỉnh chọc tức hắn, hắn vẫn nhẫn nhục chịu đựng không một chút giận hờn, mà trái lại càng ngày càng tỏ ra thân thiết! Thúy Uyên nói: «*nàng cần một cỗ xe để đi đây đi đó*». Hắn sắm ngay cho nàng một cỗ xe song mã thật đẹp, với người đánh xe thật giỏi, lúc nào cũng chực sẵn trong nhà để đưa nàng đi những nơi theo ý muốn. Không những thế, mỗi lần nàng rời dinh thự, gia đồng Chu Thập đều cỡi ngựa theo phía sau để hộ tống. Có thể nói, chưa có người vợ nào được chồng chịu đựng như hắn đối với nàng. Mà cũng chưa có người chồng nào lễ độ với vợ và giữ gìn ý tứ một cách nghiêm chỉnh như hắn đối với nàng! Thúy Uyên không hiểu tại sao?

Nhiều đêm nàng trần trọc không ngủ để nghĩ về hắn, để nhớ đến hắn và tự hỏi: «*Nàng nên thù hận hay mang ơn?*» Vì từ khi về sống trong ngôi nhà này nàng không bị xem là kẻ nô lệ, xác thân không bị xúc phạm. Đối với gia nhân trong nhà, nàng không khác gì một nữ chủ. Nàng được hắn che chở và chăm sóc từng li từng tí trong lúc đau ốm, mà cái nghĩa ấy còn hơn nghĩa vợ chồng. Và cũng không hiểu tại sao những lúc sau này Thúy Uyên bỗng dành công việc nấu ăn. Nàng làm những món ăn đặc biệt của quê hương cống hiến cho hắn. Mỗi lần như vậy hắn vô cùng cảm kích, ăn rất nhiều, tuy không nói ra, mà cũng không đòi hỏi nàng phải làm.

Ngày qua ngày nàng ở toà nhà này đã được một năm. Mọi hoạt động trong nhà vẫn không có gì thay đổi. Mọi giao tiếp giữa chủ nhân với các cô gái, kể cả Thuý Uyên, vẫn giữ một khoảng cách. Hôm ấy Trường Giang sửa soạn hành trang để đi công cán xa. Chàng theo phái đoàn nhà Vua đi Bắc Kinh. Vì từ khi chiếm ngôi của Huệ Đế, lên làm vua, Thành Tổ đặt tại Bắc Kinh một toà đại diện trung ương³. Bắc Kinh trước kia vốn là thủ đô thời người Mông Cổ trị vì Trung Hoa (nhà Nguyên). Đời Minh thái tổ nhà Nguyên bị thua chạy khỏi Trung nguyên, nhưng con cháu vẫn kế tiếp xưng Đại Hãn. Minh Thành Tổ bao phen phải thân chinh để dẹp quân Mông Cổ ở Mạc Bắc, nhưng vẫn lo ngại sự xâm nhập của họ nên đặt ở đó một toà đại diện, mà thỉnh thoảng phải đi kinh lý. Nay theo chiến lược của Trường Giang: «*nên dời kinh đô về Bắc để phòng sự xâm lăng của người Mông Cổ*». Trong triều các lão quan chống đối kịch liệt, vì cho rằng đó là thủ đô của người Mông. Nhưng dấu tích của dân ngoại Mông, Hán tộc không theo! Nhưng rốt cuộc rồi Minh Thành Tổ vẫn nghe theo đề nghị của Trường Giang. Chuyển đi năm nay ra Bắc Kinh là để xem tình hình lần chót, sang năm dời đô.

Sở dĩ Trường Giang đưa ý kiến dời đô ra Bắc, vì chàng nghĩ: Một khi triều đình Minh rời xa miền Nam, thì sự cai trị phương Nam sẽ hời hợt, lợi thế cho dân mình ngày kia quật khởi. Và lại từ nhiều năm nay, mỗi lần tháp tùng Vua ra Bắc, chàng đều tìm cách móc nối với nhóm cựu trào nhà Nguyên, xúi họ nổi dậy chống triều đình. Một khi kinh đô dời về Bắc, chàng làm nội tuyến cho bọn người Mông Cổ và người Mãn⁴ dễ dàng hơn. Có ý sao cho Minh Thành Tổ phải đương đầu với hai nhóm dân này, quân lực dồn về mặt đó, tiềm lực quân đội mỗi ngày một yếu. Lúc ấy chàng sẽ tìm cách về nước, móc nối với những nhà ái quốc trong nước, đánh đuổi quân thù khỏi biên cương.

Vì là chuyến đi xa và đi lâu, mà từ khi có bọn con gái Tàu và Thuý Uyên ở đây, chuyến này là lần thứ nhất chàng phải xa nhà vài tháng. Nên trước khi ra đi chàng từ giã mọi người trong một buổi cơm chung và dặn riêng Chu Thập phải bảo vệ Dương tiểu thư kỹ lưỡng trong thời gian chàng vắng mặt. Các cô gái thấy chủ nhân sắp sửa ra đi, cô nào cũng khóc. Thuý Uyên không khóc! Nàng cố giữ lòng thật bình tĩnh, xem như việc đi ở của chủ nhân không dính líu đến nàng! Nhưng khi cỗ xe đưa hấn rời toà dinh thự rồi, nàng chạy về tư phòng, nhủ đầu lên giường khóc như mưa. Nàng khóc một lúc thật lâu, ướt đầm cả gối, mà không hiểu vì sao mình khóc?

Những ngày kế tiếp thật dài và thật buồn! Toà nhà thuở nào vang rền tiếng nói cười của hơn 15 thiếu nữ, giờ tường chừng như nhà hoang vô chủ! Các cô không ai muốn làm điều gì nữa. Người nào cũng nằm dật dờ trên giường, không buồn hoạt động, không buồn ăn! Thuý Uyên cũng một tâm trạng như họ: Uể oải, u sầu, không thiết gì nữa! Thật là lạ lùng! Chủ nhân có ở nhà, gần như cả ngày họ không gặp mặt. Nhưng vì họ biết «chàng ở trong nhà». Hoặc giả: «một lúc chàng sẽ trở về», nên họ không nghe thiếu thốn. Có «chàng», toà nhà y như có linh hồn, Chàng đi vắng, nhà không khác gì bãi tha ma, chỉ còn những xác chết... Hay nói đúng ra còn những người có xác không hồn!

Sáng nào Thuý Uyên cũng lên phòng vẽ, nắn nét những bức họa còn bỏ dở, để phơi pha ngày giờ. Nhưng từ sáng đến chiều nàng cũng chẳng vẽ được nét nào gọi là «cho ra hồn». Có hôm nàng qua phòng âm nhạc ngồi thừ một chỗ, mà tường chừng như đêm đã về, tiếng đàn du dương êm dịu của ai kia đang rót nhẹ vào tai... Dù nàng muốn quên người ấy, song tâm trí lúc nào cũng nghĩ đến hấn, nhìn vật gì trong nhà cũng nhớ đến hấn... Nàng nghĩ và nhớ hấn quá nhiều và có cảm tưởng trong đời nàng không thể thiếu hấn! Nàng tự hỏi: «*Chẳng lẽ nàng yêu hấn?*»

Dù cho hình hài ấy có giống người xưa chẳng nữa, hấn vẫn là hấn, một Đoàn Hoài Nam, một tên Tàu. Chớ nào phải một Nguyễn Trường Sơn mà nàng thề nguyện ước hẹn đâu mà để lòng nhớ thương?

³ Thành Tổ trước được Thái Tổ phong làm vương đất Yên (Bắc Kinh), nên sau khi cướp ngôi ông đặt tại đó một toà đại diện Trung Ương gọi là Hình Bộ Thượng Thư. Còn triều đình vẫn ở Nam Kinh (Kim Lăng). Đến 1420 Thành Tổ mới chính thức dời đô về Bắc Kinh.

⁴ Thời Tống gọi là người Kim (Mãn), là dân tộc sống ở miền Bắc nước Tàu. Vào thời Tống, người Kim chiếm gần nửa đất Trung nguyên. Sau Thành Cát Tư Hãn (Mông Cổ) thu gồm Trung Hoa, nước Kim cũng bị diệt. Đến khi Minh thái tổ thống nhất sơn hà, dẹp Kim, chia làm nhiều vệ dưới sự cai trị của Minh đế. Nhưng dân tộc Kim vẫn quật khởi, sau này chiếm được nước Tàu, tức là nhà Thanh.

Một tháng trôi qua thật dài. Ngày ngày nàng mỗi mắt trông qua cửa sổ, mong chờ cỗ xe quen thuộc trở về. Đêm đêm nàng trần trọc không ngủ, để lòng không dối lòng nữa... Để biết rằng nàng đã thật sự yêu hắn, dù hắn là một Đoàn Hoài Nam, một người không cùng chủng tộc, nhưng lại là một người chồng tốt. Hắn đối với nàng ân tình sâu rộng, mà không có người chồng thứ hai nào trên thế gian này đối đãi với vợ như thế.

Sự ôn nhu hòa dịu và đức tánh cao thượng của hắn đã chinh phục được nàng, đã làm cho tình yêu nảy nở và nàng cũng nhận biết rằng tình này không gì lay chuyển nổi, vì nó xây dựng trên nền tảng nghĩa ân. Chẳng biết rồi đây mối cựa thù giữa hai dân tộc sẽ giải quyết ra sao? Tình yêu và tình nước phải chọn một. Nàng có thể nào «hạ thủ» hắn như dự tính, để «rửa hận cho quốc gia» được không? Càng nghĩ, Thúy Uyên càng khốn khổ! Nàng không thể yêu hắn, mà nàng cũng không thể giết hắn! Tình yêu và hận thù cứ ray rứt xâu xé tâm tư nàng ngày qua ngày... làm nàng bơ phờ mệt mỏi, tưởng chừng như sắp chết!

Hai tháng trôi qua... Những chuỗi ngày mong đợi dài đằng đặc... Những con người tương tư gần như kiệt quệ vì thương nhớ... Bỗng nhiên ngoài ngõ có tiếng vó câu dồn dập... Đoàn ngựa xe từ Bắc kinh trở về mang trả lại linh hồn cho toà nhà! Khi Trường Giang bước xuống xe, cả bọn gia nhân và đám con gái ùa nhau ra đón bằng đôi mắt ướt lệ. Chàng mỉm cười chào mọi người, song câu hỏi trước tiên của chàng với Chu Thập là:

- Dương tiểu thư mạnh không? Sao không thấy nàng?
- Độ rày tiểu thư đau yếu luôn, ít khi ra khỏi phòng.

Nghe Chu Thập nói Thúy Uyên không khỏe, Trường Giang hơi lo, đi thẳng đến tư phòng nàng thăm hỏi. Những ngày xa nhà, chàng nghĩ đến gia quyến nhiều và tưởng tượng ngày trở về quê hương tìm anh giao trả một chị dâu trọn vẹn, như viên ngọc trinh nguyên không tí vết.

Chàng gõ cửa hai ba lần, cửa mới mở ra... Thúy Uyên cũng như những người khác, đón chàng bằng đôi mắt ướt! Thấy dung nhan nàng tiêu tụy, chàng ân cần nói:

- Nghe Chu Thập nói tiểu thư không khỏe, tôi lấy làm lo. Để tôi biên toa sai chúng hốt vài thang thuốc bổ cho tiểu thư uống nhé?

Sự thật nàng có đau yếu gì đâu ngoài nỗi tương tư? Khi này nàng là kẻ đầu tiên thấy cỗ xe trở về. Cũng là kẻ khóc đầu tiên vì mừng. Song nàng không như các cô gái khác, chạy ra ngoài đón chủ nhân. Nàng biết nàng yêu hắn. Đồng thời nàng cũng muốn oán thù. Cứ những dằng co giữa lý trí và tình cảm xâu xé hồn xác nàng, làm nàng khổ! Nàng muốn ghét «người ta» mà có được đâu? Vì người ta vừa về đến nhà sau một cuộc hành trình dài đã lo lắng cho nàng! Thúy Uyên cảm động lắm, nhưng cố giữ vẻ lạnh lùng cố hữu, nói:

- Tôi có đau yếu gì đâu. Đừng quá lo cho tôi!

Cho tới bây giờ nàng cũng không biết gọi hắn bằng gì? Hai tiếng «phu quân» ngọt ngào từ cửa miệng người vợ, nàng không dám phát ra. Y như nhiều đêm nàng ao ước được «hắn cho làm vợ thật sự», nhưng cũng sợ «bị làm vợ thật sự!».

Trường Giang không thắc mắc cho tâm trạng của Thúy Uyên. Chàng nghĩ: «*nàng là gái An Nam trên đất này, đối với ai nàng cũng oán thù, thì trước mắt nàng, chàng là một tên quan Tàu, nàng thâm thù oán ghét là phải!*». Cũng vì lý do đó mà mỗi khi nàng bướng bỉnh làm những điều trái ngược để chọc tức chàng, Trường Giang không một chút bực mình. Trái lại còn cho nàng xử sự rất đúng, vì chàng với nàng có «mối cựa thù của hai dân tộc».

Thăm hỏi qua loa vài câu, chàng trở về phòng tắm rửa nghỉ ngơi. Giờ ăn bọn gia nhân mang lên một con cá nướng có rau thơm, có nước mắm, có món canh chua... Té ra nàng lãnh đạm trước mặt hắn, nhưng khi không có hắn nàng yêu nhiều và chăm sóc bữa ăn không khác gì người vợ hiền, vì nàng đã biết những món ăn chàng thích! Trường Giang được ăn một bữa cơm quê hương sau hơn hai tháng xa nhà rất lấy làm cảm khái. Chuyến đi vừa qua chàng thu được nhiều kết quả. Chàng đã móc nối thêm được một số người Mãn và Mông Cổ quan trọng. Trong tương lai hai dân tộc này sẽ gây nhiều rối rắm phiền toái trên giải đất Trung nguyên. Từ đây về sau chàng cần liên lạc mật thiết với binh bộ Thượng thư Trần Hiệp để nắm vững tình hình quân sự từng giờ từng khắc, để cho hoạt động phá rối của chàng có kết quả. Sắp sẵn trong đầu chương trình phá hoại địch để cứu quốc, chàng khoan khoái qua phòng âm nhạc dạo lên phím đàn...

Huynh Dung

Tòa nhà hai tầng qua đấm chìm trong tịch mịch, bỗng vang dội âm thanh trầm bổng... Trong nhạc có hồn, vì đã làm cho những trái tim dật dờ bỗng sống dậy!

Chương Mười Sáu

HẠ TÌNH KHÔN GIẢI

Phủ Dương Sĩ Kỳ hôm ấy rất là nhộn nhịp, vì là ngày sinh nhật thứ 40 của Dương phu nhân. Các quan trong triều từ hàng nhất và nhị phẩm đều được mời. Dương nhiên các vị phu nhân cũng được mời. Trường Giang gần như là người chủ tiệc, vì chàng là con rể. Hơn nữa Dương Sĩ Kỳ muốn biểu dương thể lực mạnh của cha vợ và con rể với các phe nhóm khác cho nên bề ngoài là tổ chức lễ mừng sinh nhật của Dương phu nhân, mà thật sự là lễ phô trương con rể của Dương Sĩ Kỳ. Lần đầu tiên sau ngày cưới, Thúy Uyên xuất hiện bên cạnh Trường Giang. Lâu nay Trường Giang cố tránh việc sóng đôi với Thúy Uyên như cặp vợ chồng. Mỗi khi được Vua hay quan mời chàng thường đi một mình. Nay vì là Dương Sĩ Kỳ mời, mà Thúy Uyên là Dương tiểu thư, nên chàng không thể bỏ nàng lại nhà.

Cỗ xe ngựa đưa Thúy Uyên với Kim Anh, Kim Đào trở về Dương phủ, Trường Giang cỡi ngựa theo phía sau. Chàng giữ gìn ý tứ, không ngồi với Thúy Uyên trong xe. Nhưng khi bước vào Dương phủ, trước mặt mọi người, chàng phải đóng vai chồng vợ với nàng. Lần đầu tiên Thúy Uyên nghe mọi người gọi mình là Đoàn phu nhân và cũng là lần đầu tiên nàng nghe được từ môi miệng người đàn ông nàng vừa yêu vừa thù giới thiệu với mọi người: «phu nhân tôi». Mỗi lần nghe như thế nàng đỏ mặt vì thẹn, mà trong lòng hạnh phúc vô ngần.

Bấy giờ các quan văn võ lần lượt tề tựu chật cả sảnh đường. Dương Sĩ Kỳ mời mọi người vào bàn tiệc, chợt thấy thiếu Binh Bộ thượng thư Trần Hiệp, nên cười nói:

- Nghe nói Trần thượng thư từ khi cưới được nàng thiếp xinh đẹp thì ít khi chịu ra khỏi nhà. Nay phu nhân tôi mời, buộc phải đem nàng thiếp theo. Chẳng biết ông ta có dám đem nàng ấy tới đây không? Hay là ông ta ích kỷ, muốn giấu giai nhân để riêng cho mình ngắm thôi?

Hình bộ thượng thư Trình Ngô Công cười bảo:

- Chẳng qua từ khi Trần phu nhân qua đời, ông ta chẵn đơn gối chiếc nhiều năm, nên bây giờ phải keo sơn gắn bó với người mới để đền bù những ngày thiếu thốn.

Công bộ thượng thư Chu Văn Tài đồng tình:

- Đúng đấy! Quan Hình Bộ nói thật đúng! Chỉ sợ ông ta không đến, hoặc có đến cũng không dám đem người đẹp theo để chúng ta chiêm ngưỡng đâu!

Lại Bộ thượng thư Vũ Lan Hầu xen vào:

- Người hùng gặp giai nhân thì không khác gì cá gặp nước, mặc sức mà vẫy vùng trong biển ái.

Mọi người hoan nghênh câu nói của quan Lại Bộ, ai nấy cười nghiêng ngửa. Hộ Bộ thượng thư Trần Hoàng, vốn là anh em chú bác với Trần Hiệp, lắc đầu cãi lại:

- Ông Lại Bộ nói sai rồi! Phải nói là anh hùng gặp giai nhân thì không khác gì cá vào rọ!

Cũng vì Trần Hoàng thường tới lui nhà Trần Hiệp, nên không lạ gì việc Trần Hiệp bị người đẹp «xỏ mũi».

Quanh cái bàn tiệc mấy chục người ngồi, ai cũng xen vào một câu. Các mệnh phụ phu nhân ngồi bên cạnh khúc khích cười theo câu chuyện của các đấng lang quân. Chỉ riêng có Long Đồ Đại học Sĩ Đoàn Hoài Nam ngồi im ru không bàn vô, cũng không cười, mắt nhìn băng quơ trên trần nhà... chẳng biết nghĩ ngợi gì? Phải nói các bà hiện diện trong phòng tiệc đều vào tuổi sồn sồn hoặc lão, thế mà lòng họ không khỏi xao động về vẻ trang nghiêm của con người tuần nhã tuổi trẻ tài cao đó. Họ xầm xì to nhỏ về «chàng», khiến Thúy Uyên cũng cảm thấy khó chịu và nổi cơn ghen. Nàng liếc mắt nhìn hắn... Thầm nghĩ: «*Thiên hạ bàn tán về người đẹp nào đó... Cho đến đời ta cũng phải lưu ý, mà hắn vẫn chẳng động tâm! Mười mấy mỹ nhân trong nhà hắn, chẳng làm cho hắn động tâm! Đàn bà không làm cho hắn động tâm! In hình như trên thế gian này không có gì khiến hắn động tâm, ngay cả màn danh lợi! Cho nên nghe nói mỗi khi lão Hoàng để muốn thăng chức cho hắn phải ép buộc dữ lắm, hắn mới chịu nhận. Thật là một con người lạ lùng khó hiểu!*»

Đang lúc mọi người xôn xao cười nói, bỗng có tên hoàng nô từ ngoài tất tả chạy vào thưa với chủ:

- Bẩm Đại quan! Cỗ xe của quan Binh Bộ đã vào đến ngõ.

Dương Sĩ Kỳ cười khà khà, nói với mọi người:

- Dù muốn giấu người đẹp, nhưng ông Binh Bộ còn nể vì tôi nên phải tới đây, tuy tới trễ cũng đáng được chúng ta hoan nghênh!

Tiếng cười của mấy chục quan khách vang rền khắp sảnh đường. Trường Giang và Thúy Uyên nghe nói Binh Bộ Trần Hiệp tới, nên đứng lên đi ra ngõ đón khách thay cho vợ chồng Dương Sĩ Kỳ. Chàng và Thúy Uyên vừa ra khỏi cửa khách sảnh, Trần Hiệp và phu nhân hắn đã tới trước ngưỡng cửa rồi. Cả hai nghiêng mình chào và giới thiệu hai vị phu nhân. Bỗng nhiên ái thiếp của Trần Hiệp ngất xỉu dưới sân gạch, còn Trường Giang mặt tái ngắt, đứng chết sững! Trong khi đó Thúy Uyên vụt nhào tới ôm ái thiếp của Trần Hiệp khóc gọi bằng tiếng An Nam:

- Chị Huỳnh Như! Chị làm sao vậy?

Trần Hiệp thấy Ái thiếp tự nhiên ngất xỉu, lých quỳnh ôm nàng chạy vào nhà. Thúy Uyên cũng chạy theo. Trường Giang đứng trân trân tại chỗ như bị trời trồng! Trong nhà, các quan nhón nháo cả lên. Dương phu nhân vội vã chạy tới hướng dẫn Trần Hiệp đưa vào phòng riêng để có chỗ cứu tỉnh nàng ái thiếp. Bây giờ các bà đều bỏ bàn tiệc, chạy vào phòng trong bu quanh chiếc giường người đẹp đang nằm bất tỉnh. Dương phu nhân chợt nhớ hiền tể mình là ông thầy thuốc, nên hỏi bảo Thúy Uyên:

- Con mau ra mời phu quân con vào đây cứu tỉnh nàng.

Thúy Uyên chạy ra ngõ... thấy Đoàn Lang vẫn còn đứng nguyên chỗ cũ. Nàng kêu gọi mấy tiếng mà chàng vẫn không nghe. Nàng chạy tới gần nói:

- Đoàn lang! Sao chàng lại đứng mãi ở đây? Chàng hãy vào nhà cứu tỉnh người bạn của thiếp.

Lần đầu tiên nàng gọi hắn là Đoàn lang và xưng thiếp, nên hổ thẹn cúi mặt nói, không dám nhìn lên. Nhưng Trường Giang giống như bức tượng đá, đứng trơ trơ không nhúc nhích. Thúy Uyên ngước mắt lên... thấy gương mặt chàng tái xanh, không còn chút huyết sắc. Nàng sợ hãi nắm tay chàng nghẹn ngào gọi:

- Đoàn Lang! Chàng sao vậy? Đoàn Lang!

Nàng gọi hai ba lần Trường Giang mới nhìn nàng bằng ánh mắt đờ đẫn... Kể từ biết mặt «chồng», nay là lần đầu tiên nàng thấy «hắn» kinh tâm động phách, mà không hiểu vì sao? Nàng tự hỏi: «*Hắn bàng hoàng vì sắc đẹp của Huỳnh Như chăng?*» Vô lý! Hắn là người không động tâm trước đàn bà. Dù cho Huỳnh Như đẹp đến mức siêu phàm cũng không làm cho hắn rung động đến thế!

Trường Giang bỗng vùng khỏi bàn tay của Thúy Uyên, chạy bắn ra sân, sau khi nói:

- Tôi cần về nhà gấp. Nhờ tiểu thư tạ lỗi với mọi người dùm.

Chàng chạy như người điên đến chỗ buộc ngựa, rồi phóng lên yên sải như bay. Thúy Uyên ngỡ ngàng trông theo cho đến khi không thấy bóng chàng và ngựa mới trở vào nhà. Lúc bấy giờ Huỳnh Như đã tỉnh. Các bà và Dương phu nhân đã trở ra khách sảnh, chỉ còn lại Trần Hiệp quỳ bên cạnh giường ve vuốt bàn tay của ái thiếp lão. Thúy Uyên nhìn thấy hai người họ định trở ra, song Huỳnh Như vừa trông thấy nàng đã lên tiếng:

- Phu quân ra ngoài phòng tiệc với mọi người đi. Tôi muốn hỏi thăm Đoàn phu nhân chút việc riêng.

Trần Hiệp tuy không muốn rời người ngọc trong lúc này, nhưng không dám làm trái ý nàng, nên thất thủ bước đi. Thúy Uyên vụt nhào tới ôm Huỳnh Như khóc nức nở. Hơn một năm rồi họ không gặp. Phút tương phùng của hai kẻ bơ vơ trên đất khách cảm động biết chừng nào? Thúy Uyên khóc thật nhiều, nhưng Huỳnh Như không khóc. Nàng bị chấn động tâm thần khi gặp lại người xưa trong hoàn cảnh éo le, nên hồn xác đã chết lịm, không còn xúc cảm để khóc chung với Thúy Uyên. Nàng nhìn bạn, thấy dung nhan xơ xác thì lấy làm lạ. Tự hỏi: «*Thúy Uyên đã sum họp với người yêu, đáng lý phải sung sướng hạnh phúc, cơ sao thân xác võ vàng?*»

Mấy tháng qua ray rứt giữa tình yêu và hận thù đã làm cho Thúy Uyên gầy sút nhiều. Giờ gặp lại người bạn gái có thể trút cạn nỗi lòng, Thúy Uyên như người chết đuối gặp bè trôi tới. Nàng ôm bạn sụt sùi:

- Em khổ lắm chị ơi!

Huỳnh Như châu mày kinh ngạc:

- Em tưởng trong bọn mình, chị là người may mắn hạnh phúc đó chứ?

Thúy Uyên không hiểu câu nói của Huỳnh Như, tức tưởi bày tỏ chân tình:

- Từ ngày chúng mình chia tay ở Lưu Gia Cảng, lúc nào em cũng nhớ lời dặn dò của chị: «*trả hận vong quốc*». Trương Phụ đưa em vào nhà này. Dương Sĩ Kỳ và Dương phu nhân nhận em làm nghĩa nữ. Tám tháng sau em bị gả chồng. Chính là «*hắn*» khi nãy chị gặp ngoài ngõ.

Huỳnh Như mở mắt tròn xoe ngơ ngác nhìn Thúy Uyên. Nàng không hiểu tại sao Thúy Uyên gọi người yêu là «*hắn*»? Thúy Uyên tiếp tục kể:

- Hấn là người chồng kỳ quái nhất! Chưa cưới vợ đã có sẵn 15 thê thiếp, mà hấn chỉ cố ý làm khổ người ta, chớ chẳng cho ai nhìn mặt. Một tháng sau ngày cưới em mới giáp mặt hấn. Gặp hấn em ngất đi, vì phút hội ngộ quá bất chợt với người yêu năm xưa. Em không hiểu do đâu chàng lạc vào đất địch thay đổi họ tên, nghiêm nhiên làm quan to ở triều đình địch? Nào ngờ hấn chính thật là tên quan Tàu họ Đoàn tên Hoài Nam, gốc người Vân Nam, in hình như thuộc hoàng tộc nước Đại Lý xưa kia. Hấn được lão hoàng đế tin dùng cũng do ở nguồn gốc quý phái ấy. Mấy lần em giả vờ nói tiếng An Nam với hấn, hấn lơ láo không hiểu gì. Chỉ vì hình hài và giọng nói của hấn không khác gì chàng, đã làm tim em lẫn lộn, không biết hấn là người yêu hay kẻ thù? Sự ray rức giữa tình yêu và hận thù giữa hai dân tộc đã làm em khổ. Vì yêu hấn cũng không được, giết hấn cũng không nổi!

Huỳnh Như nghe bạn kể lễ tâm sự, mắt đăm chiêu nghĩ ngợi... Té ra nàng cũng nhận lầm hấn! Nàng tự hỏi: «*Thế gian sao lại có người giống người đến như thế? Phải rồi! Chàng đã chết trong lòng biển cả, làm sao có thể nghiêm nhiên làm quan trên đất này?*» Bỗng dưng nàng nghe trong lòng nhẹ nhàng thơi thới, nỗi khổ như không còn nữa! Thật là lạ lùng! Nàng yêu Trường Giang, nhưng vẫn thích chàng chết hơn là sống mà làm chồng người khác. Đàn bà máu ghen có sẵn từ lúc lọt lòng mẹ! Khi này thấy chàng sống vai với Thúy Uyên, nàng ngất đi vì uất hận con người phản bội. Việc cây trâm của nàng, chàng lấy trao cho Thúy Uyên đã làm cho Huỳnh Như đau nhói ở tim mỗi khi nhớ tới. Nàng nghĩ, Thúy Uyên không hay biết việc chàng thề non hẹn biển với nàng, nên không oán trách Thúy Uyên. Cũng vì vậy nàng không nói với bạn rõ vụ cây trâm.

Thấy bạn cứ mãi sụi sùi, Huỳnh Như xót xa hỏi:

- Hấn đối xử với chị thế nào?
- Một người chồng thật tốt. Hấn chiều chuộng chăm sóc em từng li từng tí. Nhưng... nhưng em với hấn vẫn chưa làm chồng vợ.
- Chắc hấn có nhiều thê thiếp nên mới lãnh đạm với chị chớ gì?

Thúy Uyên đang khóc bỗng bật cười:

- Nói đến bọn thê thiếp của hấn thật tức cười mà cũng thật đáng thương. Mười lăm nàng Trung quốc mê hấn như điên điên, mà hấn chẳng thèm ngó nữa mắt, đừng nói chi đến việc chung chăn gối.

Chúng đẹp không?

- Đẹp! Mỗi người mỗi vẻ, đều là con nhà khuê các giàu có nhất thành Nam Kinh. Vậy mà hấn đày đọa người ta, bắt nấu cơm, làm vườn, lau chùi nhà cửa... không khác gì tôi tớ vậy!

Huỳnh Như nghe câu chuyện lý thú, tươi cười hỏi:

- Rồi các nàng Trung Quốc vẫn chịu làm tôi mọi cho hấn à?

Thúy Uyên như quên nỗi sầu, hí hửng kể:

- Chị không tưởng tượng được đâu! Các nàng ấy... nếu hấn bảo chết, chúng cũng chịu chết! Huống hồ là làm tôi mọi...

Huỳnh Như cười dòn, ngắt ngang câu nói của Thúy Uyên:

- Chỉ vì hấn quá đẹp trai, lại thêm quyền cao chức trọng...

Nàng bỗng ngưng câu nói, rí nhỏ vào tai Thúy Uyên:

- Hấn không thích đàn bà, có khi bị bệnh đấy!
- Bệnh gì? Hấn mạnh khỏe, sinh lực dồi dào. Tuy là quan văn mà đâu có gầy còm ốm yếu như bọn đồ nho? Ngày nào hấn cũng bơi lội, chạy nhảy, cỡi ngựa...

Huỳnh Như chum chím cười:

- Chị đọc sách nhiều, không nghe nói chứng bệnh đàn ông không thích đàn bà là bệnh gì sao?
- Em đọc nhiều sách, nhưng làm gì có sách nói đến chứng bệnh kỳ cục ấy?

Huỳnh Như thấy bạn ngây thơ, nên nghiêm giọng:

- Em nghĩ, hấn bị bệnh không thể gần đàn bà, nên mới lạnh lùng với chị và bọn thê thiếp.

Thúy Uyên trầm ngâm một lúc nói:

- Nếu vậy cũng là cái may cho em có thể giữ được tấm tình chung với người xưa. Và chẳng, trước khi gặp chị trên hải thuyền của Trương Phụ, em đã dự tính nếu kẻ nào có ý xúc phạm đến em, em sẽ tự tử để giữ vẹn trinh tiết. Nhưng sau khi nghe lời khuyên của chị «*dùng nhan sắc để làm gươm đao giết thù, mà trả hận cho quốc gia*». Từ đó em không còn ý định chết. Nay thân em đã lọt vào tay hấn, nếu hấn vì mang bệnh mà không đụng chạm đến em, ấy cũng là cái may cho em.

Nàng bỗng nhớ hôm lễ cưới, lúc bái thiên bái địa, nàng lâm râm khấn: «*xin Trời Đất đừng chứng giám cho cuộc nhân giữa nàng với hấn*». Cho tới nay hấn không bắt nàng làm vợ, có lẽ do Trời xui khiến như thế. Huỳnh Như chợt thở dài:

- Em không được cái may mắn của chị. Lão ấy không khác gì thú vật! Làm vợ một người chồng không yêu đâu khác gì cô gái bán thân?

Huỳnh Dung

Nàng nói xong câu ấy, đôi mắt long lanh ngấn lệ, song trên môi gương ngọc cười, tiếp:

- Thân em, em không nghĩ thuộc về em nữa, vì kể từ ngày rời xứ em đã hiến cho cuộc phục thù cho quốc gia. Mỗi lần gần gũi lão, tâm hồn và thể xác em đau đớn, lòng uất hận em dâng cao, em không quên thù nhà và hận nước.

Thúy Uyên trở lại dàu dàu:

- Hai chúng ta cùng khổ, nhưng là hai nỗi khổ khác nhau. Chị khổ vì thân xác bị giặc dày vò. Em khổ vì tình yêu và thù hận dày vò.

Huỳnh Như trách nhẹ bạn:

- Nếu chị còn nghĩ đến người xưa, sao lại yêu hấn chứ?

Không hiểu sao nàng nói thế? Nàng không muốn Thúy Uyên yêu người yêu của nàng, song nghe Thúy Uyên thay lòng đổi dạ với người yêu của nàng, nàng oán trách! Thúy Uyên nào hiểu rõ nỗi uẩn khúc trong lòng của Huỳnh Như! Nàng nói như nói cho mình:

- Em cũng muốn thù ghét hấn chứ! Em vẫn luôn nhớ đến người xưa. Nhưng... hấn tốt quá! Hấn không gây cho em nỗi oán thù như lão già... ấy đối với chị.

Nói đến đó Thúy Uyên bỗng bật cười khi gọi Trần Hiệp là lão già. Sự thật Trần Hiệp chỉ vào khoảng 40, còn Trương Giang năm ấy đã trên 30 tuổi rồi. Cả Huỳnh Như và Thúy Uyên gọi Trần Hiệp bằng «lão già» chỉ vì cái bụng phệ của ông ta.

Cả hai vụt lặng im, cùng nghĩ về hấn... Thúy Uyên muốn nói bạn biết về thái độ «kinh tâm động phách» của hấn khi chạm mặt Huỳnh Như bên ngoài. Nàng muốn nói đùa với bạn rằng: «*Trái tim sắt đá của hấn trước đàn bà dường như đã mềm nhũn thành bột khi gặp chị đấy!*». Nhưng không hiểu sao nàng không có hứng thú nói đùa? Trong lòng mệnh mang một nỗi buồn khổ... Huỳnh Như mừng tượng đến hình hài con người nàng gặp khi nãy... lòng run lên những cảm xúc dạt dào, tưởng chừng như đêm nào cùng người tình ngồi bên khung cửa sổ nơi quán trọ thê lương.

Một lúc thật lâu, Thúy Uyên chợt ngược mặt lên nhìn bạn, sẽ hỏi:

- Chị khuyên em phải có thái độ nào với hấn?

Huỳnh Như không trả lời ngay, lặng im suy nghĩ một lúc mới đáp:

- Chúng ta chưa biết các chị em khác hiện trong hoàn cảnh nào, nên chị và em chưa thể «hạ thủ» hai tên này một cách dễ dàng. Chúng ta hãy ẩn nhẫn chờ thêm một thời gian xem sao?

Thúy Uyên bỗng thở ra nhẹ nhõm. Nàng chỉ sợ khi nghe bạn bảo: «*Trở về nhà thủ tiêu hấn ngay!*»!

Dương phu nhân từ ngoài chạy vào thấy chỉ có Thúy Uyên ngồi đó, nên ngạc nhiên hỏi:

- Phu quân con đâu? Ta tưởng phu quân con và con ở trong này để chăm sóc cho Trần phu nhân.

Huỳnh Như thấy Dương phu nhân vào, liền bước xuống giường làm lễ chào hỏi. Thúy Uyên cũng đứng lên nói:

- Khi nãy chàng gấp trở về nhà, hình như có việc khẩn cấp phải làm. Chàng có nhờ con cáo lỗi với mọi người. Xin nghĩa mẫu nói lại dùm.

Dương phu nhân thấy sắc thái Huỳnh Như bình thường, biết nàng đã khoẻ lại, nên kéo nàng với Thúy Uyên đi ra, nói:

- Nàng nên ra ngoài bàn tiệc cho vui. Ai cũng náo nức muốn xem rõ dung nhan nàng.

Huỳnh Như vâng lời uể oải bước đi. Dương phu nhân vụt nói:

- Té ra nàng là bạn của nghĩa nữ ta? Nàng là gái An Nam, hèn chi dung nhan mới mỹ lệ như thế! Ta cứ tưởng trên trời đất này không có người đẹp thứ hai nào ngoài nghĩa nữ ta. Giờ đây gặp nàng ta mới biết mình lầm!

Huỳnh Như mỉm cười đưa mắt nhìn bạn, không nói tiếng nào. Ngoài khách sảnh tiếng cười nói, tiếng khua động chén bát ồn ào như giữa chợ. Bỗng dừng gian phòng im phăng phắc khi Huỳnh Như bước vào. Bọn đàn ông ngẩn ngơ không nói làm gì, các bà mệnh phụ đều dương mắt nhìn nàng không chớp! Trần Hiệp là quan Binh Bộ võ lược hơn người, tiếng nói rồn rảng như chuông đồng, ăn uống hùng hục như hổ đói. Thế mà vừa thấy ái thiếp hấn bước ra, hấn bỗng thu mình ngồi xếp ve như chuột thấy mèo, không dám ăn, không dám cười.

Hai bàn tiệc cho các quan và các vị phu nhân. Huỳnh Như thỏ thẻ chào mọi người, rồi ngồi xuống bên cạnh Thúy Uyên. Dương phu nhân bỗng lớn tiếng nói:

- Hiền tế của chúng tôi có việc khẩn cấp phải trở về gia tư, gửi lời cáo lỗi với mọi người.

Quan Hình Bộ là người mai nhân bữa nọ, cười nói:

- Trên đời này chẳng có điều chi làm quan Đại Học Sĩ động tâm, ngoài công vụ! Hoàng thượng trọng vọng ông ta là phải!

Thúy Uyên nghe nói cũng lấy làm ngấm ngấm... Chính nàng cũng cho rằng trên cõi đời này không có gì làm cho «hấn» động tâm, ngoại trừ lúc này gặp Huỳnh Như ngoài ngõ. Phải chăng vì «hấn» thành linh nhớ đến công vụ khẩn cấp, hay vì sự chạm mặt với người con gái quá đẹp như Huỳnh Như?

Vừa bước xuống xe đi vào nhà Thúy Uyên bỗng thấy đám con gái Tàu đứng khóc thút thít nơi dãy hành lang. Nghe tiếng nàng, bà quản gia từ nhà bếp chạy tới lắp bắp nói không ra câu:

- Tiểu thư! Chúng tôi trông đợi tiểu thư... Chủ nhân tôi... Trời ơi, làm sao bây giờ...

Thúy Uyên biến sắc hỏi:

- Việc gì đã xảy ra?
- Khi sáng gia chủ từ Dương phủ trở về đến ngõ ngã ngay dưới chân ngựa. Bọn lính canh hốt hoảng đỡ người đem lên tư phòng. Cả ngày nay người chỉ la hét đập phá đồ đạc trong phòng, không ăn uống chi hết! Chúng tôi sợ quá, không biết phải làm sao? Khi nãy thấy người yên yên một chút, Chu Thập mới rón rén vào phòng dâng lên một chén sâm trà... Nào ngờ người ngồi bật dậy, vút chén trà qua cửa sổ, thét la một chập, mồm hộc máu tươi. Chu Thập kinh hãi chạy xuống nhà la làng. Chúng tôi và các nàng ấy quỳnh quáng chạy lên. Nhưng gia chủ đã cài kín cửa phòng, không ai có thể vào được! Không hiểu người có mệnh hệ nào không?

Bà vừa khóc vừa nói tiếp:

- Tôi làm gia nhân cho người đã 8 năm, chưa hề nghe gia chủ lớn tiếng hay nói lời gay gắt với ai. Chu Thập theo hầu từ nhỏ, nói chủ nhân là người ôn nhu hòa dịu, cho đến đổi ở Nam Liêm là nơi chủ nhân sống một thời gian, thiên hạ tôn chủ nhân là ông Thánh sống...

Thúy Uyên không chờ nghe bà quản gia nói tiếp, bỏ chạy lên tầng lầu trên đến phòng của Đoàn lang, thấy Chu Thập ngồi sụm trước cửa đôi mắt đỏ hoe. Trông thấy Thúy Uyên, Chu Thập quệt nước mắt đứng lên nói:

- Dương tiểu thư! Chủ nhân tôi rất quý trọng tiểu thư. Tiểu thư lên tiếng gọi thử xem. Có thể khi nghe tiếng tiểu thư người sẽ mở cửa. Người bị thổ huyết mà không để ai chăm sóc, cứ la hét hoài, tôi lo lắm!

Thúy Uyên gõ cửa nhẹ, run giọng gọi:

- Đoàn lang! Đoàn lang! ...Đoàn lang!

Nàng gọi nhiều lần vẫn không nghe động tĩnh. Nước mắt nàng tuôn như suối! Bây giờ nàng không muốn nhớ đến hai tiếng thù hận nữa. Nàng yêu chàng! Nàng thật sự yêu chàng nên đau nhói ở tim khi nghe tin chàng thổ huyết. Nàng nghĩ mãi vẫn không tìm ra nguyên nhân tại sao chàng nổi chứng kỳ quái như vậy? Thần sắc lạ lùng của chàng khi sáng lúc chạm mặt Huỳnh Như càng làm cho Thúy Uyên nghĩ ngợi... Chẳng lẽ vì Huỳnh Như? Cả hai mới gặp nhau lần đầu chưa kịp chào hỏi, làm sao có thể gây điều gì phẫn uất trong lòng chàng? Chắc chắn là do nguyên nhân nào khác... Hay là vì lão Trần Hiệp? Có thể lắm! Lão ta với chàng chung đưng việc quan, biết đâu lão đã làm điều méch lòng chàng, nên lúc ra đón lão, chàng mới có thái độ lạ lùng đó? Đắn đo một lúc nàng thấy cũng không đúng! Vì chàng gặp Trần Hiệp hằng ngày ở triều, chớ đâu phải lần đầu mà có phản ứng bất thường như vậy? Như vậy vụ này không dính líu gì đến Trần Hiệp hay Huỳnh Như.

Vậy thì dính líu đến ai? Thúy Uyên nghĩ mãi không ra nguyên nhân. Một điều nàng biết chắc là chàng đang gặp điều khổ hận tận cùng, mà không nói ra được. Lúc bấy giờ trời đã bắt đầu tối. Chu Thập vẫn đứng gục đầu nơi cửa, nhỏ giọng nài nỉ chủ nhân mở cửa. Bất thành linh cánh cửa bị đá tung ra như gặp trận cuồng phong. Tiếp theo là tiếng gọi lớn:

- Chu Thập đâu?

Chu Thập vừa nhảy tránh sang một bên khi cánh cửa bị tung ra, nghe chủ gọi vội vàng lên tiếng :

- Dạ có em đây!

Mau xuống nhà dưới bắt một cô gái mang lên cho ta.

Chu Thập ngần ngừ hỏi:

- Thưa... em phải đưa cô nào lên...
- Cô nào cũng được!

Giọng nói của chàng thật gay gắt, làm Chu Thập hoảng sợ không dám hỏi lời thôi, bỏ chạy một hơi. Thúy Uyên ngẩng mắt lên nhìn về phía cửa... Nhưng Trường Giang đứng khuất bên trong cửa, nên không trông thấy nàng. Chu Thập trở lên ngay với một cô. Chính là Tố Tố. Tố Tố vừa trờ tới cửa phòng... đã bị một bàn tay vớ ra kéo vô trong một cách mạnh bạo ! Cánh cửa đóng lại và sau tiếng khóa cửa là tiếng quát:

- Cởi bỏ xiêm y ra!

Có lẽ Tố Tố còn đang chơi với chưa kịp làm gì, nên có tiếng thét thứ hai:

- Ta bảo nàng cỡi xiêm y, nghe chưa!

Chu Thập với Thúy Uyên đứng bên ngoài đều rúng động, vì nghe tiếng nút áo bị giật phăng ra và tiếng cô gái khóc nho nhỏ... Chu Thập không đứng lại đó lâu hơn. Hắn nhanh chân trở về phòng hắn bên phải dãy hành lang.

Bên trong vắng vắng tiếng khóc của cô gái... Bên ngoài Thúy Uyên ngồi phệt một chỗ, hôn xác đờ đẫn... Một lúc sau Tố Tố bị xô ra, cánh cửa đóng ập lại. Trong bóng tối mờ mờ, Thúy Uyên thấy cô gái trần truồng như nhộng, hai tay run rẩy mặc xiêm y, thỉnh thoảng quệt nước mắt. Nàng nhìn Tố Tố mà trong lòng không hiểu cô ta có cảm giác gì? Hạnh phúc hay đau khổ? Đêm nay Tố Tố có thỏa mãn ước vọng: «được chàng ban cho một lần ân ái» như cô ta hằng mơ ước?

Còn Đoàn lang của nàng? Y như chàng trút hận lên đầu cô gái, chớ không phải lòng ham muốn gần gũi thể xác đàn bà! Thúy Uyên tự hỏi: «*Sau cuộc tình ấy chàng có vui được nổi hận không?*». Nàng không giải đáp được. Bởi giữa chàng với nàng có một khoảng cách vời vợi: «không làm chồng vợ!» Hai thể xác chưa làm một, thì hai tâm hồn hãy còn xa nhau lắm! Nàng chưa thể hiểu chàng, vì hôn xác họ chưa gần gũi, vì ở chàng còn có cả một khung trời bí mật!

Thúy Uyên uể oải đứng lên lui thủi trở về tư phòng. Trời đêm ấy thật vắng và thật chìm, không nghe thấy gì dù một hơi gió thoảng!

Cả ngày hôm sau không ai thấy mặt chủ nhân, cũng không ai thấy mặt Tố Tố, vì cô ta nằm rúc trong phòng. Đến tối mờ chủ nhân mới trở về nhà và Chu Thập lại ùng ùng chạy xuống lầu dẫn lên một nàng... Một chốc sau cô ta trở xuống, đôi mắt cũng đỏ hoe và ngày hôm sau cũng nằm rúc trong phòng như Tố Tố. Đến ngày thứ ba, các nàng đã đoán trước, nên có nàng đứng chờ sẵn nơi cầu thang, để Chu Thập không phải chạy tìm. Ngày thứ tư, các cô tranh nhau đứng cầu thang, cô nào cũng nói mình tới trước, gây cảnh tranh cãi chửi bới... khiến bà quản gia phải ra sức can thiệp. Ngày thứ năm, Chu Thập nhận của «hối lộ» nên giấu sẵn «nàng ấy» trong phòng hắn...

Và chiều đó... Trường Giang về nhà sớm, chớ không đi lang thang như mọi khi. Mấy hôm quá đau khổ về việc vị hôn thê bị giật bắt làm vợ, chàng tức giận hành hạ đám con quan Tàu cho vui nổi hận. Nhưng sau cuộc tình mệnh mang thù hận, hôn xác chàng đã rời chán nản! Thú vị của tình ái chỉ có giữa hai kẻ yêu nhau. Và chỉ có hai kẻ yêu nhau mới tạo được giây phút tuyệt vời trong ân ái. Chàng không thể tiếp tục chung đụng với những cô gái mà lòng chàng đầy thù hận, vì không giúp cho chàng vui nổi hận, mà trái lại càng làm cho tâm hồn chàng khốn khổ. Suy nghĩ tận cùng chàng thấy rõ kẻ thù của mình, của dân tộc mình, chính là lão Hoàng đế và Trương Phụ.

Hiện, chàng chưa thể làm gì lão Hoàng đế, thì ít nhất chàng phải trừng trị Trương Phụ bằng tất cả quyền uy và thế lực của chàng, mới vui được nổi hận tình nặng trĩu trong lòng. Đã tìm được lối thoát để giải tỏa nổi thống khổ, tâm tư chàng nhẹ nhàng đôi chút, vì thế hôm nay chàng trở về nhà sớm để ăn một bữa cơm ngon của gia tử Thúy Uyên. Từ hôm trở về từ phủ Dương Sĩ Kỳ chàng chưa gặp lại Thúy Uyên. Hôm nay chàng đi thẳng đến tư phòng nàng để thăm hỏi, cũng để dọa dẫm Huỳnh Như ngất xỉu hôm ấy ra sao? Nàng có nghi ngờ gì về chàng không?

Đến phòng của Thúy Uyên chàng gõ cửa hai ba lần vẫn không nghe tiếng bên trong. Thấy cửa hé mở không đóng, chàng xô nhẹ bước vào... Thúy Uyên đang gục đầu nơi bàn viết, đôi vai run run... Nàng đang khóc! Nàng khóc vì biết rằng tình yêu đối với người xưa vẫn còn trong tim nàng và nàng không quên lời hẹn ước. Nhưng khi xưa nàng gặp Trường Sơn, rồi tương tự... rồi kết nghĩa trăm năm... Cả hai chưa biết rõ nhau, chưa tâm tình, cũng chưa gần gũi để cảm vì tài, để yêu vì nghĩa. Tình đối với người xưa chưa sâu đậm, mới khiến cho nàng yêu chồng. Một người chồng không chung chăn gối, một người chồng không cùng tổ quốc, một người chồng có thể xem như kẻ địch... nhưng lại là một người chồng tốt! Nàng biết chàng đang khổ, mà không biết làm sao chia xẻ nỗi khổ của chàng! Nàng không ghen những gì đã xảy ra giữa chàng và các cô gái. Vì nàng biết chàng đối xử với các nàng ấy không khác gì ông Vua bạo. Mà đối với con người nguyên thủy nhân ái, khi làm những điều hung bạo khác với nhân tính của họ, thì Thúy Uyên cũng đo lường được mức đau khổ của chàng đến độ cùng cực. Chính vì thế mà nàng xót xa thương chồng!

Trường Giang đứng sau lưng Thúy Uyên thật lâu, vẫn không lên tiếng, vì thấy chị dâu cứ mãi sụt sùi... Chàng nhận thấy nàng đã gầy sút nhiều, lòng tê tái nghĩ đến gia huynh. Bỗng chàng nghĩ: «*Nếu chàng là tên quan Tàu thật, thì giờ đây gia huynh chàng cũng đã mất vị hôn thê!*». Làm trai mà không gìn được nhà, không giữ được giang sơn, thật không đáng sống trên cõi đời này nữa! Nếu chàng không rửa được cái nhục vong quốc và cái nhục mất người tình, tốt hơn đừng làm người nữa!

Thúy Uyên chợt nghe có hơi thở dồn dập sau lưng, nên giật mình quay mặt lại...bắt gặp chàng đang đứng tần ngần nơi ngưỡng cửa, vẻ mặt đầy đau khổ. Nàng thương cảm chạy tới nhào vào lòng chàng, thống thiết gọi:

- Đoàn lang!

Trường Giang hoảng kinh, xô nhẹ nàng ra, cố giữ giọng nói tự nhiên:

- Dương tiểu thư ! Tôi tới nhờ tiểu thư nấu một bữa ăn ngon. Chắc không phiền tiểu thư lắm chứ?

Thúy Uyên ngược mắt lệ nhìn chàng, nói trong nghẹn ngào :

- Đoàn lang! Thiếp biết chàng đang khổ! Thiếp muốn chia xẻ nỗi khổ với chàng.

Lời thú nhận của Thúy Uyên khiến Trường Giang sợ hãi không dám nhìn nàng. Định mệnh quá trớ trêu! Phải chi con gái của Dương Sĩ Kỳ là Huỳnh Như thì có phải giờ đây tình nồng duyên mặn đó không? Hay giả như Thúy Uyên là cô gái An Nam nào khác, thì cũng có thể chia xẻ nỗi khổ của chàng trong lúc này. Người tình bị cướp mất! Mà người vợ trước mắt không thể cho làm vợ! Thiết tưởng trên thế gian này không có ai gặp cảnh náo lòng như thế! Chàng ngậm ngùi lặng im, một lúc gượng gạo nói:

- Dương tiểu thư, Tôi rất cảm động trước hảo tâm của tiểu thư. Nhưng... nỗi khổ hận của tôi không ai có thể giải tỏa được. Trái tim tôi chai đá lắm! Tiểu thư nên thù ghét tôi như bấy lâu nay thì hơn.

Thúy Uyên ngỡ chàng vẫn còn giận vì những bướng bỉnh của nàng thuở trước, nên ân hận nói:

- Thiếp biết thiếp không phải với chàng.

- Nào tiểu thư có làm điều gì sai quấy với tôi đâu? Tôi ... tôi không phải với mọi người trong nhà này. Từ đây tôi sẽ cố gắng chữa những lỗi lầm của mình.

Thúy Uyên nghe chàng nói những lời dịu hiền như thuở nào, biết chàng đã qua cơn chấn động tinh thần, trở lại bản tánh nhân ái cũ, nên miệng nở nụ cười, mà nước mắt ràn rụa:

- Đoàn lang! Miễn chàng hết buồn khổ là bao nhiêu người trong nhà này vui sướng.

Nàng nói xong ngoe nguẩy đi, sau khi bảo:

- Để thiếp đi nấu món ăn thích nhất cho chàng.

Trường Giang cũng trở bước về tư phòng mà trong lòng xốn xang không yên. Chàng không thể yêu Thúy Uyên, mà cũng không thể để Thúy Uyên yêu chàng. Nhưng tình trạng chồng vợ cả hai biết tính sao đây? Chàng thừa hiểu đàn bà con gái thể xác và tâm hồn họ vốn yếu đuối. Gần gũi với một người tử tế với họ, từ cái nghĩa đó phát sinh tình yêu. Chàng biết chị dâu không muốn phản bội gia huynh. Nhưng chính sự chăm sóc lo lắng của chàng đã làm nàng cảm kích. Rồi tình yêu tự nhiên đến...

Bây giờ chàng phải thận trọng việc đối xử với nàng. Có lẽ đã muộn rồi! Lần thứ nhất trong đời, chàng nhận biết rằng có những việc không thể giải quyết được, dù với trí tuệ phi thường! Đó tức là định mệnh! Đó tức là số trời! Chàng có thể nào chống chọi được mãi với cuộc nhân duyên thiên định này không?

Vua thành tỏ vừa ra ngự triều, các quan văn võ vừa tung hô xong, Long Đò Đại Học Sĩ Đoàn Hoài Nam liền bước ra quỳ tâu:

- Tâu bệ hạ! Thần xưa nay rất ghét việc làm mờ ám. Nay nghe biết điều này, nhắm không thể không nói ra. Chỉ sợ lời của thần sẽ đụng chạm đến các đại thần và phiền lòng bệ hạ.

Từ lâu nhà Vua rất quý trọng Trường Giang, nên khi nghe chàng nói mấy lời, ông ta vui vẻ bảo:

- Trẫm miễn lễ cho khanh. Hãy đứng lên đi! Nào, trong triều có việc chi mờ ám, khanh cứ thật tình nói ra. Chớ e ngại!

Các quan nghe nói việc có đụng chạm các đại thần, ai nấy đều hồi hộp chờ nghe. Trường Giang đứng lên tâu:

- Nhân mùa thu năm ngoái thống binh Trương Phụ, nay là Bình Giang Hầu trấn giữ Yên kinh, đi chinh phục xứ An Nam lúc hồi kinh có đem về khoảng 50 thiếu nữ. Nhưng theo giấy tờ báo cáo chỉ có 44 nàng đưa vào cung. Số còn lại đem dâng cho các quan, hay để giữ lại tư gia. Hạ thần thiết nghĩ việc làm này mờ ám, dám qua mặt Hoàng thượng. Tuy đây là việc nhỏ không quan trọng, nhưng với bầy tôi lừa lọc như thế e rằng ngày kia Bình Giang Hầu lợi dụng binh quyền và

thực lực nắm giữ phương Bắc, sẽ mưu đồ chống lại triều đình. Cho nên thần thấy cần phải tâu cho Bệ hạ rõ để suy gẫm.

Minh Thành Tổ nghe xong nổi giận đùng đùng, thét lên:

- Hay cho Trương Phụ! Giỏi cho Trương Phụ dám qua mặt ta! Lâu nay các quan che chở vụ mờ ám này để cho tên gian tặc không những chẳng bị trừng trị, còn được tiến chức thăng quan!

Đám quần thần thấy vua nổi trận lôi đình ai nấy cũng run sợ, nhất là các quan có nhận của hối lộ của Trương Phụ, mặt không còn chút huyết sắc. Dương Sĩ Kỳ kinh hãi hơn ai hết! Ông nghĩ: «*Thằng rể quý của ông có lẽ đã biết con gái ông là giả mạo, là tặng phẩm của Trương Phụ, nên đứng ra tố cáo chẳng?*». Lúc ấy Thành Tổ nhìn đám quan lại trước mắt mình biến sắc run rẩy, thì biết ngay kẻ nào có nhận được của riêng của Trương Phụ. Ông tức giận quát hỏi:

- Trong các người, ai nhận được tặng phẩm của Trương Phụ, mau khai báo ta rõ!

Trường Giang nghĩ mình có thù riêng với Trương Phụ, nhắm để lão hoàng đế trừng trị các quan trong triều chẳng ích lợi gì, mà họ sẽ thù ghét mình, nhất là đám quan võ, lại còn dính líu đến Dương Sĩ Kỳ cùng vụ chàng cưới Thúy Uyên, nên vội vàng nói:

- Tâu Bệ hạ! Thần thiết nghĩ vụ này Trương Phụ tự ý làm việc mờ ám, các quan không hay biết trước. Cúi xin Bệ hạ xá cho mọi người thì thần đây mới khỏi xoắn xang. Nếu không thần sẽ bị hiểu lầm, vì không nhận được tặng phẩm của Trương Phụ mới gan tị nói ra.

Lão Hoàng đế vốn yêu chuộng Trường Giang đến độ mù quáng. Một lời nói của chàng ông ta có thể nổi trận lôi đình, mà một lời nói của chàng cũng làm ông ta dịu ngay cơn thịnh nộ. Bởi đó mà mấy năm sau này cả triều đình ai cũng ngán sợ chàng, kể cả Dương Sĩ Kỳ. Ngay việc con gái của họ bị giam lỏng và làm việc cực nhọc trong nhà chàng, mà chẳng ai dám hó hé phản đối. Vả lại vụ này muốn làm lớn chuyện cũng không được, vì chính họ nài nỉ dâng con.

Câu che chở của Trường Giang giúp cho mọi người mừng như vừa chết đi được sống lại. Vua Thành Tổ mới đập bàn giận run, bỗng trở lại tươi cười, nhỏ nhẹ nói với Trường Giang:

- Khanh chớ quá lo! Trẫm sẽ không để Khanh bị mang tiếng đâu!

Rồi quét mắt một lượt các đại thần đang quỳ trước mặt, ông ta phán rằng:

- Vì trẫm không muốn Đoàn Đại Học Sĩ bị mang tiếng, nên không xét tội các người. Từ rày về sau nếu ai hay biết có kẻ làm việc mờ ám mà không tâu trình lên trẫm, sẽ bị nghiêm trị.

Mọi người mừng rỡ lạy tạ Vua và đưa mắt nhìn Trường Giang như nói lời cảm ơn. Thành Tổ liền bảo Trường Giang:

- Khanh thảo ngay một chiếu chỉ, rồi giao cho Hình bộ thượng thư đích thân ra Bắc triệu Trương Phụ về đây trị tội.

Dương Sĩ Kỳ vốn là bậc trung thần, thấy Trương Phụ có công đánh An Nam 2 lượt chiến thắng vẻ vang, và là một tướng tài có thể ngăn chặn được sự tấn công của quân Mông Cổ ở Mạc Bắc, nên quỳ xuống can gián vua:

- Tâu Bệ hạ! Hạ thần trộm nghĩ, Trương Phụ tuy mang trọng tội, dám lấy chiến lợi phẩm xài riêng, nhưng ông ta cũng có công khuyến mã, hai lần đem chiến thắng vẻ vang thần phục xứ An Nam. Y lại là vị tướng tài có thể giữ ban ninh ở phương Bắc. Xin Bệ hạ nghĩ đến công kia mà tha tội cho y.

Trường Giang không ngờ Dương Sĩ Kỳ nhảy ra can thiệp, sợ mối thù của mình không trả được. Biết rằng nếu chàng chống lại sẽ mịch lòng ông già vợ, nhưng ông có cái lý và lòng yêu nước của ông. Còn chàng có cái lý của chàng. Việc lấy đầu Trương Phụ cũng là việc đại sự của dân tộc An Nam, nên không chần chờ, chàng quỳ xuống tâu thêm:

- Mong Bệ hạ suy gẫm lại xem. Việc lấy chiến lợi phẩm xài có đáng để Bệ hạ lưu tâm, hay là mằm mống phản trắc trong tương lai? Hạ thần đồng ý với Dương đại quan, lấy công của Trương Phụ để tha tội cho y. Song thần e rằng với binh quyền và thực lực ở miền Bắc hiện nay nếu Trương Phụ muốn làm phản không khó.

Thành Tổ vốn là ông vua đa nghi, hay sợ người giựt ngôi báu của mình. Ngay như Huệ Đế biệt vô âm tích nhiều năm, ai cũng cho là đã chết, vậy mà ông ta vẫn e ngại Huệ Đế còn sống, nên mấy năm cho Trịnh Hòa đi sứ nước ngoài là cũng cố ý tìm Huệ Đế để diệt trừ hậu hoạn. Vụ này không cần Trường Giang nói, kẻ nào khác nói mà kích động đến ngại vàng của ông, ông cũng không để yên. Tuy nhiên Dương Sĩ Kỳ là bậc trung thần, tuy nói lời trái ý mà ông ta không giận, chỉ hỏi:

- Khanh có nhận được của hối lộ của y không, mà muốn trẫm tha tội cho y?

Nghe câu hỏi đó, Dương Sĩ Kỳ hoảng kinh, đập đầu lạy lia lịa. Thành Tổ nghiêm giọng phán:

- Không ai được tâu rối điều chi nữa! Nếu không trẫm sẽ trừng trị về tội đồng lõa với tên phản tặc Trương Phụ.

Huỳnh Dung

Triều thần đâu còn ai dám hó hé gì nữa? Như Dương Sĩ Kỳ đứng đầu bá quan, vừa can gián vài lời đã bị Vua trảm miệng ngay. Hơn nữa ai cũng biết bất cứ việc gì Đoàn Đại học Sĩ nói ra nhà Vua đều nghe. Ngay đến việc dời đô ra Bắc, các quan đều chống đối, thế mà vẫn thất bại vì ý kiến của Đoàn Đại Học Sĩ đưa ra! Cho đến giờ bãi triều các quan lạng lẽ rút lui, không ai dám bàn luận gì thêm về việc Trương Phụ.

Chiều đó Trường Giang trở về nhà với lòng phấn khởi, vì biết việc trả thù Trương Phụ sẽ thành. Hấn là tay giỏi võ, lại rành việc binh cơ. Một khi hấn bị tước quyền hoặc chết đi, lão hoàng đế sẽ mất một tướng tài, có lợi cho việc phục quốc của chàng. Hơn nữa, nếu hấn còn quyền thế ở phương Bắc sẽ bất lợi cho hai nhóm người Mãn và Mông mà chàng đang móc nối. Xem thế việc diệt trừ Trương Phụ vô cùng quan trọng cho chương trình cứu quốc của chàng, vừa trả được thù riêng, vừa rửa hận cho dân tộc An Nam. Kẻ thù thứ hai phải diệt trừ là Trần Hiệp. Tuy nhiên, hiện tại chàng chưa tìm ra yếu điểm của ông ta để có thể ra tay trừ khử. Nghĩ đến Trần Hiệp chàng không quên người yêu Huỳnh Như. Gần mười năm xa cách, tình thương nỗi nhớ ấp ủ trong tim, thế mà phút hội ngộ không dám nhìn tận mặt. Nàng ngất xỉu mà chàng giả vờ như người không quen biết. Thật chưa có cuộc tương phùng nào chua xót đớn đau hơn! Thảm thương cho dung nhan ấy bị sa vào tay giặc, làm sao nàng chịu đựng nỗi khi chung sống với kẻ thù?

Càng nghĩ đến nàng, nỗi uất hận trong lòng chàng bùng bùng trào lên... Chàng lại muốn đập phá thét gào cho voi khỗ hận. Song chợt nhớ đến lời đã hứa với Thuý Uyên, nên dè nén cơn uất tức. Cho đến khuya tâm thần vẫn còn u uất vì mối hận tình khôn giải, chàng thẫn thờ bước sân thượng ngắm nhìn trời đêm. Chàng đứng tì tay nơi thành lan can, phóng tầm mắt nhìn phương trời xa, lòng ngậm ngùi nhớ nhà nhớ nước! Mười mấy năm bôn ba trên đất khách, đại sự chưa thành, thời thế chưa thuận, ngày trở về quê hương thăm thăm mịt mờ... Để rồi từng đêm từng đêm buồn bơ vơ trên lầu các, nhìn trăng khuya mà lệ đổ hai hàng.

Mẹ cha anh em mỗi người mỗi ngã, muôn trùng xa cách ! Não lòng này tự hỏi do đâu? Bỗng dưng chàng nhớ đến mấy câu thơ của Bạch cư dị, nhà thơ nổi tiếng đời Đường.

*Thời nạn niên hoang thế nghiệp không
Đệ huynh cơ lữ các Tây Đông
Điền viên lưu lạc can qua hậu
Cốt nhục lưu ly đạo lộ trung
Đổ ảnh phân phi thiên lý nhạn
Từ căn tán tác cửu thu hồng
Cộng khan minh nguyệt ượng thù lệ
Nhất dạ hương tâm ngũ xứ đồng.⁵*

Trong lúc này bài thơ kia vô cùng thấm thía, không khác gì tiếng lòng chàng thổn thức với trăng khuya.

⁵ Bạch Cư Dị sống vào thời trung Đường 766-835. Bài thơ trên tựa đề là « Loạn trung ức chi huynh đệ » Tạm dịch xuôi : «Thời loạn nhớ anh em»: Thời loạn cơ nghiệp mất hết. Anh em phiêu bạt kẻ bên Đông, người bên Tây. Ruộng vườn hoang phế bởi chiến tranh. Ruột thịt lưu lạc khắp phương trời. Thương bóng chim nhạn chia tay nghìn dặm. Cỏ bông thảng chín tan tác bay bay. Cùng trông trăng sáng cùng rơi nước mắt. Dù ở năm chỗ khác nhau mà lòng hoài nhớ cố hương như nhau.

Chương Mười Bảy

HỒI HƯƠNG PHỤC QUỐC

Trường dạy võ nghệ to lớn và nổi tiếng cách thành phố Vạn Tượng 500 dặm về phía Tây, nằm bên cạnh Cửu Long giang, thuộc làng Bồng Nông Keo (B. Nong Keun). Trường có khoảng 300 học trò, phần đông là dân tị nạn An Nam đủ hạng tuổi. Ngoài ra còn có khoảng 30 gia nhân người địa phương, trông coi cả một chu vi rộng lớn 50 dặm. Chủ nhân ngôi trường tức ông thầy dạy võ, mà dân chúng quanh vùng ít ai biết mặt. Nghe lời đồn đãi thì vị "sư phụ" ấy chỉ là một người còn trẻ, tuổi khoảng 30. Không ai biết trường xây cất vào lúc nào? Chỉ biết rằng từ ngày thu nhận học trò tính đến nay đã được 8 năm. Có tất cả 4 dãy nhà. Hai dãy đầu mặt với nhau cách một sân cỏ rộng lớn, làm thành một "tứ hợp viện" hai tầng. Mỗi toà nhà có rất nhiều phòng làm nơi ăn chốn ở cho học trò. Chính giữa tầng dưới của mỗi toà nhà là giảng võ đường to rộng mênh mông.

Hôm ấy một buổi sáng đẹp trời, 300 "đệ tử" ngồi tề tựu dưới sân cỏ chờ nghe tuyên ngôn của "sư phụ". Có thể nói đó là một buổi họp trọng đại đầu tiên qui tụ tất cả học viên cùng một lúc. Mọi gương mặt đều khích động, bởi ai ai cũng đoán được mục đích của buổi họp này là "bãi khóa" và trường sẽ đóng cửa vĩnh viễn, vì... Một người hình hài cao đẹp từ giảng võ đường phía Đông tất tả đi ra. Người ấy chính là thầy dạy võ, là sư phụ của 300 đệ tử. Chỉ có điều thầy dạy còn quá trẻ và người học nơi đây không xưng gọi "sư phụ, đệ tử" như thói thường. Người ấy đứng trước mặt mọi người nghiêng mình chào một cách kính cẩn và đồng dục nói:

- Thưa quý anh em...

Buổi họp hôm nay là buổi họp lần chót giữa chúng ta. Trong các anh em có người đã tới đây nhiều năm và có người mới đến một hai năm. Dù sự quen biết lâu dài hay ngắn ngủi, tình chúng ta vẫn là tình đồng bào ruột thịt. Chúng ta đồng một hoàn cảnh bỏ xứ ra đi vì giặc, đồng một tâm trạng khổ đau sống những ngày lang thang trên đất khách và đồng một lý tưởng vọng về cố quốc nuôi chí phục thù.

Mười năm qua quân cướp nước cai trị hà khắc trên quê hương, dân ta khổ nhục trăm chiều, tiếng oan kêu thấu lòng Trời. Nay đã có một vị anh hùng áo vải đất Lam Sơn họ Lê tên Lợi, dựng cờ khởi nghĩa. Tuy thế lực còn yếu, tài chánh không đủ nuôi quân, bao phen chống với địch chưa có thắng lợi đáng kể. Nhưng với con người chí lớn, khi làm một việc thuận lòng trời hạp ý dân thì việc khôi phục giang sơn chắc chắn có ngày thành đạt. Riêng tôi, từ khi lập ngôi trường này chỉ có mục đích duy nhất là qui tụ một số anh em đồng bào cùng chí hướng thao luyện võ nghệ, chờ ngày hồi quốc đánh đuổi kẻ hung bạo. Nay tình thế thuận tiện, tôi quyết định giải tán "Học viện" trở về nước nương theo bóng cờ của vị anh hùng ấy, góp phần giải phóng dân tộc khỏi ách nô lệ đọa đày...

Vậy trong anh em, những ai muốn ở lại xứ người thì trở về sum họp với gia đình. Còn ai muốn cùng tôi đáo hồi cố quốc, xin hẹn ba hôm nữa trên ngọn đồi phía Tây, cách đây 20 dặm. Nơi đó tôi sẽ gặp anh em để lập thành một đoàn quân hùng hậu tiến về Chí Linh, là nơi Bình Định Vương Lê Lợi đóng quân.

Người ấy vừa dứt lời, 300 học trò vùng đứng dậy dơ tay lên hô to: "Hoan nghênh anh lãnh tụ".

Trong đám có một người tiếng nói như sấm, chạy ra khỏi đồng bạn, cao giọng nói:

- Anh em chúng tôi cùng theo anh lãnh tụ "Hồi hương phục quốc".

Tiếng hoan hô lại vang dội. Ông thầy dạy võ, tức người được gọi anh lãnh tụ, thấy anh em đồng lòng nhất trí về nước đuổi giặc, cảm động lắm, nói:

- Còn nỗi vui mừng nào cho tôi hơn là được cùng anh em sát cánh diệt thù trong những ngày sắp tới! Như vậy buổi nay không có cái sầu ly biệt, mà chúng ta chỉ tạm biệt ít hôm để các anh em trở về giã từ thân quyến. Học viện này hai ngày nữa cũng sẽ được giao cho chủ mới. Số tiền bán nhà và đất tôi sẽ đem về dâng cho Bình Định Vương.

Lại có tiếng hoan hô ầm ỹ. Lúc ấy bọn gia nhân khệ nệ khiêng ra sân những tám ván to và chân bàn để làm những cái bàn ăn ngoài trời. Chủ nhân đồng dục nói:

- Chúng ta còn buổi tiệc chung lần chót nơi đây bữa nay, vừa cũng để ăn mừng ngày hội quốc. Xin anh em hãy cùng tôi phụ giúp bọn gia nhân bày bàn tiệc. Sau giờ ăn mọi người tự động giải tán và hẹn gặp lại ba hôm sau nơi ngọn đồi phía Tây.

Mọi người xúm nhau lo công việc, kê bày bàn, kê dọn thức ăn, kê lo rượu ... Tiếng cười nói thật ồn ào vui vẻ. Lúc bấy giờ phía sau dãy nhà bỗng thấy từng cụm khói bay lên mang theo mùi bò thui heo quay thơm phức, khiến ai ai cũng đói bụng. Một tên gia nhân từ ngoài ngõ chạy vào tìm chủ nhân thưa:

- Bẩm gia chủ, có hai người hỏi mua nhà bữa trước tới để trả tiền nhà.
- Được! người đưa họ vào sảnh đường phía Đông, ta sẽ vào đó ngay.

Phút chốc thủ tục giấy tờ mua bán hoàn tất. Người mua là ông địa chủ giàu có người Lão Qua, sai hai tên hầu khiêng vào nhà giao cho chủ nhân rương tiền vàng và hẹn hai hôm sau đến nhận nhà.

Nhìn số tiền đầy ắp trong rương, chủ nhân bỗng rưng rưng nước mắt, nói thắm: *"Tài sản này là của nghĩa đệ Cửu Vân. Ta nhờ nó mà có phương tiện thành lập võ đường, đào luyện cho mấy trăm anh em thông thạo võ nghệ kiếm cung, để mai ngày trở về quê hương giải phóng đất nước. Ân tình của Cửu hiền đệ kiếp này ta không thể nào trả được!"*

Chủ nhân ngôi trường không ai khác hơn là Trường Sơn. Mười năm về trước vì không chịu cưới công chúa Chiêm Thành nên bị vua Chiêm giam vào ngục thất. May nhờ Cửu Vân, thái tử Chiêm, vốn là anh em kết nghĩa với chàng giải thoát khỏi ngục tù và cũng nhờ bà hoàng hậu Nhữ Lan tặng cho nhiều vàng bạc giúp chàng trốn sang Chân Lạp sinh kế. Cửu Vân cùng theo đưa Trường Sơn đến Nam Vang và viếng thành An Dương (Angkor). Lúc đầu Trường Sơn định lưu lại đó. Đến chùng đi tới đâu chàng cũng thấy đồng bào mình vui chơi hoan lạc, không nghĩ gì đến quê hương đau khổ, lại thấy quân bán nước ngày xưa làm giàu trên xứ người bởi đồng tiền bóc lột tham nhũng của dân. Chàng chán nản không muốn sống chung đưng với họ, nên rời Chân Lạp sang Vạn Tượng lập nghiệp. Trên đường đến Vạn Tượng chàng và Cửu Vân bị cướp. Cũng vì bọn cướp biết Cửu Vân là thái tử Chiêm, định bụng bắt chàng để buộc Vua trả tiền chuộc. Nào ngờ anh em Trường Sơn Cửu Vân võ nghệ cao cường, bọn cướp đã không làm gì được mà còn bị giải về sào huyệt. Nơi đây Trường Sơn với Cửu Vân lại biểu diễn tài võ nghệ khiến đám lâu la hết sức khâm phục và tôn Trường Sơn làm chúa tể của chúng.

Trường Sơn thu phục đám lâu la, giải tán đảng cướp, thiêu hủy sào huyệt. Cửu Vân chia tay người anh kết nghĩa trở về Đồ Bàn. Còn Trường Sơn đi đến Vạn Tượng định lập nghiệp lâu dài tại đó. Sau khi lưu lại Vạn Tượng một thời gian chàng thấy đồng bào tị nạn An Nam không bao nhiêu mà sống rất chia rẽ. Nơi đây không có những tên bán nước, nhưng lại có một số người rời xứ đã lâu năm. Họ là thành phần giàu có, hoặc quyền thế thời nhà Trần, sợ chiến tranh rời quê nhà đã lâu. Có người quên cả tiếng mẹ, hoặc giả không muốn nghĩ tới quê hương lầm than bởi giặc. Họ sống ích kỷ trong tư tưởng giai cấp "người cũ người mới" và kỳ thị đồng bào tị nạn mới tới. Niềm ao ước của họ không phải về quê hương đuổi giặc, cũng không phải tạo dựng một nước An Nam an lành và thịnh vượng. Mơ ước của họ là trở thành dân nước Lan Chang (Lão Qua) chính cống! Trong khi đó thành phần mới tới đủ hạng tạp nham. Người tốt có lòng nghĩ đến quê hương dân tộc thì ít, kẻ xấu sống ích kỷ thì nhiều. Những vụ trộm cắp lừa đảo giữa họ với nhau xảy ra thường xuyên. Nhất là từ khi sống ở xứ người vấn đề sinh kế dễ dàng hơn, họ lại được huyện làng địa phương giúp đỡ đời sống sung túc, nên mặc tình ăn chơi cờ bạc thỏa thích.

Trước tình thế ấy Trường Sơn không muốn ở lại Vạn Tượng. Chàng tìm đến làng hẻo lánh Buồng Nông Keo thành lập « viện võ đường ». Mới đầu chàng thu nhận cả học trò người địa phương. Dần dần chàng chú tâm việc huấn luyện võ nghệ cho đồng bào An Nam. Chàng kết hợp những người đồng tâm đồng chí, chia nhau đi các nước có dân tị nạn An Nam tìm người có nhiệt tâm với công cuộc cứu quốc tụ tập về đó thao dợt binh bị, chờ thời cơ trở về nước. Mấy năm theo dõi tình hình quê nhà, chàng nghe biết có vị anh hùng áo vải đất Lam Sơn dấy binh khởi nghĩa, xưng là Bình Định Vương. Chàng liền tuyển chọn thêm anh em (học trò) để khả dĩ có được một số quân tinh nhuệ về giúp Lê Lợi. Nay mọi việc tốt đẹp, 300 chiến sĩ đồng tâm hội quốc. Ngôi trường bán với giá khá cao, số vàng thu được chàng đem về cung ứng cho việc cứu quốc. Ít hôm nữa thôi, chân chàng sẽ đặt lên mảnh đất quê hương, mắt chàng sẽ nhìn thấy lại xóm làng thân yêu, tai chàng sẽ nghe được tiếng mẹ ru con à ơi trên khắp nẻo đường sông núi...

Trời Nam cõi đó đang chờ đợi những người trai hùng trở về giải phóng dân tộc khỏi xiềng xích kẻ hung tàn. Trường Sơn bỗng nghe bên tai vang dội khúc quân hành. Chàng bước trở ra sân, bắt chợt nghe thấy mọi người đang ca hát vang lừng khúc nhạc "Chiêu binh Phục Quốc".

Thúy Uyên ôm Huỳnh Như khóc thật thảm thiết. Từ nhiều năm nay mỗi lần gặp nhau cả hai đều ôm nhau khóc, kể lể tâm tình, nhắc nhớ quê hương... Nhưng lần này hoàn toàn chỉ vì cuộc chia ly sắp tới. Thúy Uyên nức nở nói:

- Chị trở về quê hương bỏ em ở lại xứ này, lúc buồn khổ không còn ai để tâm sự! Chị ơi, sao chị nỡ bỏ em đi như vậy?

Huỳnh Như đôi mắt đỏ hoe, nghẹn ngào đáp:

- Chị biết không, nhiều năm rồi em làm áp lực với lão Trần Hiệp, bảo lão xin Minh để sang An Nam phục vụ, nhưng Minh để chưa chuẩn y. Nay nhờ Công Bộ Thượng thư Hoàng Phúc từ An Nam trở về, Minh để mới chịu cho lão sang thay. Mấy năm làm vợ kẻ thù, xác thân đau đớn tủi nhục, nhưng em cố chịu đựng chỉ vì muốn lợi dụng lão cho cuộc cứu quốc. Nên chuyến hồi quốc này vô cùng trọng đại, không phải cho cá nhân em, mà cho đại cuộc. Biết rằng con người ai cũng nắm nướn nơi chôn nhau cắt rún của mình. Nhưng đời em không con mục đích để sống, nên dù phương trời này hay quê hương em cũng không sống cho em. Ngày nào rửa được quốc thù, em sẽ hủy diệt thân xác, để không phải nhớ khoảng đời nhục nhã này nữa ...

Ngừng một lúc để qua cơn uất nghẹn, Huỳnh Như nói tiếp:

- Em rất tiếc không có chị cùng hồi hương để đôi ta sát cánh diệt thù.

Thúy Uyên tức tử:

- Chị nắm đầu được lão Trần Hiệp nên nói gì lão cũng nghe. Còn em, tuy hấn quý trọng em, nhưng mười năm qua em với hấn đâu phải là chồng vợ thực thụ? Cuộc hôn nhân của em với hấn chỉ là hình thức. Em chưa phải là vợ hấn, em không thể nắm được hấn, em không có quyền gì với hấn! Em và hấn tuy sống chung một nhà, mà không khác gì hai kẻ ở hai hành tinh khác nhau! Nhất là từ khi triều đình dời về Bắc Kinh này, hấn làm việc ngày đêm và vắng nhà luôn... Nhìn vẻ mặt đầy bí ẩn của hấn, em không thể hiểu nổi hấn nghĩ gì và hấn muốn làm gì? Với con người như thế làm sao em có thể dùng lợi thế người vợ buộc chồng làm theo ý mình? Và chẳng, hấn là quan văn, lấy cớ gì để xin lão hoàng đế sang An Nam?

Nói đến đây nàng vụt khóc ré lên:

- Chắc là em phải bỏ xác nơi đây, không mong gì thấy lại quê hương! Mẫu thân em, gia huynh em, ngày nay không biết còn sống hay đã chết? Mười năm rồi sống lạc loài khốn khổ nơi đây, nhờ tới lui với chị mà nguôi ngoai nỗi sầu cố quốc. Giờ chị ra đi chắc em chết mất! Chỉ ân hận với sức yếu tài hèn em chưa trả được thù nhà, cũng chưa làm được điều gì cho đất nước. Ngày nào chết đi linh hồn chắc mãi uất hận không tan!

Huỳnh Như thấy bạn quá thảm thiết, nên an ủi:

- Xin chị chớ quá tuyệt vọng! Nếu chị muốn hồi hương thì về nhà cố tranh đấu với hấn, đòi hấn xin lão hoàng đế qua An Nam công cán. Khi ấy chúng ta hợp tác diệt hai tên đầu xỏ này, mở cửa thành đón binh phục quốc vào...

Thúy Uyên nước mắt là tả:

- Cái khổ là em phải lấy cớ gì nói với hấn đòi qua An Nam? Vì chắc chị cũng biết, tới bây giờ hấn cũng tưởng em là con gái của Dương Sĩ Kỳ thật. Hấn không thắc mắc gì về em! Ngay đến việc tại sao em quen biết chị, hấn cũng không hỏi.

Huỳnh Như ngẫm nghĩ một lúc, rồi bảo:

- Chị thử nói với hấn như vậy: "*Người nào đi ngoại quốc trở về quê đều giàu có. Xứ An Nam hiện là thuộc địa của mình, nên qua đó hút của vài năm*".

Thúy Uyên lắc đầu:

- Thằng cha này dường như không thích của cải và gái đẹp. Chẳng biết em phải dụ dỗ hấn thứ gì?

Bống nàng ôm đầu kêu lên:

- Trời ơi, hấn là một tên đàn ông lạ lùng quái gở nhất thế gian! Không màng công danh, không ham của quý, không thích gái đẹp ...! Trên đời này em không biết hấn thích thứ gì? Em không thể hiểu được hấn! Đôi khi em bắt gặp hấn nhìn em với ánh mắt lạ lùng, không phải của tình yêu, mà cũng không phải của hận thù. Em có cảm tưởng ánh mắt ấy vừa thân thiết gần gũi, vừa lạnh lùng xa cách.

Huỳnh Như nghe nhắc đến ánh mắt người ấy thì bống nhớ đến hai lần nàng bắt gặp hấn nhìn nàng ... Lần thứ nhất cách đây khá lâu. Ngày ấy Trần Hiệp đi vắng, nàng thẫn thờ trước sân miên man nghĩ tới người yêu đã chết, hai hàng nước mắt tuôn rơi... Nàng đứng bên cạnh giàn rào trước sân nhà, sụt sùi

khóc một mình. Thình lình nghe tiếng ngựa hí bên tai, nàng giật mình ngẩng mặt trông lên, thấy hấn ngồi sừng sững trên yên con bạch mã bên ngoài rào nhà nàng, chằm chằm nhìn vào... Hình như hấn đến đó lâu lắm rồi? Vì nàng không nghe tiếng vó ngựa đi tới từ bao giờ? Có lẽ hấn theo dõi mọi cử động của nàng từ lúc đầu, chùng bị nàng bắt gặp, hấn sợ hãi phóng ngựa đi tuốt. Nàng còn nhớ rõ ánh mắt hấn buổi ấy chưa chút cả một trời đau thương. Hôm ấy nàng vô cùng thắc mắc: «*Không hiểu cứ gì hấn tới rình nhà mình?*». Trần Hiệp có việc quan đi công cán xa, ở triều đình chắc ai cũng biết. Còn như hấn không biết mà tới tìm Trần Hiệp, cứ sao bỏ đi? Cái nhìn của hấn làm nàng chấn động tâm can và có cảm tưởng như người xưa hiện về. Nàng sống những ngày tâm tư giao động bất an lâu lắm mới phôi pha. Lần thứ hai vào một đêm trăng sáng tỏ, hôm ấy Trần Hiệp cũng vắng nhà, nàng đứng trên vọng nguyệt lầu ngắm trăng khuya, bất chợt trông thấy một kỵ mã dừng chân bên đường ngẩng mặt trông lên lầu vọng nguyệt. Nàng lấy làm thắc mắc không hiểu người ấy muốn gì, nên giả vờ như không lưu ý đến người ấy, thản nhiên nhìn trời đêm, song đôi mắt vẫn không bỏ sót mỗi cử động của kẻ lạ. Người ấy ngồi bất động trên yên ngựa, ngẩng mặt trông lên vọng nguyệt lầu nhà nàng không biết bao lâu? Chùng như nàng còn đứng đó, người ấy còn đó! Huỳnh Như khó chịu, định chạy xuống sân nhà xem cho rõ mặt kẻ xâm xoi nhà nàng là ai? Nào dè nàng vừa bước đi, người ấy phóng ngựa chạy tuốt. Lúc ấy Huỳnh Như mới biết là hấn! Vì đuôi con bạch mã dài tha thướt ấy ở Bắc Kinh chỉ hấn có. Nghe Trần Hiệp kể lại, con Bạch mã ấy là do vua nước Ba Tư tặng cho Minh Đế. Nhà Vua biết hấn thích cỡi ngựa nên ban cho hấn ngựa quý.

Hai lần nàng bắt gặp hấn nhìn nàng lén lút, kỳ dư mỗi lần tới lui nhà nàng bàn bạc quân sự với Trần Hiệp, đôi khi hấn chạm mặt nàng, nhưng hấn không nhìn, hoặc giả cái nhìn hời hợt giữa khách với chủ. Về mặt hấn lúc nào cũng nghiêm chỉnh đến độ khác khổ và in hình như chưa bao giờ nàng thấy hấn cười. Trần Hiệp thấy hấn tới lui thường xuyên trong bụng vừa mừng vừa ngán. Mừng vì được làm thân với cấp trên, lại là người hoàng đế yêu quý, thế lực nhất triều đình. Ngán vì không hiểu vì sao mình được lưu ý đặc biệt như vậy? Một hôm Trần Hiệp tâm tình với nàng:

- Ái nương! Nàng có bao giờ để ý Long Đồ Đại Học Sĩ Đoàn Hoài Nam không? Tôi thấy người ấy lúc nào cũng mắt sần mày nhíu, mà không hiểu bởi đâu? Tuổi trẻ, quyền cao, chức trọng, vua trọng vọng, quan lại kính nể, vợ đẹp, thê thiếp đầy nhà... Thiết tưởng một người được hưởng thụ như thế phải là kẻ sung sướng hạnh phúc nhất đời. Đầu này, nhìn người ấy không ai cho là kẻ có nhiều điềm phúc hết! Nghiêm chỉnh đến độ không biết cười, giữ gìn ý tứ từng lời nói, từng cử chỉ... Thật tình giao thiệp với người ấy, tôi sợ nhiều hơn ham thích!

Huỳnh Như nghe Trần Hiệp nói chỉ cười nhẹ, không nói tiếng nào. Thường thường có khi nào nàng chịu tâm tình với lão? Ban ngày nàng cố ý bận bịu điều kia việc nọ để không phải chạm mặt lão. Nhưng đêm đêm phải chịu cảnh chung chăn gối với lão, nàng ghê sợ và kinh tởm vô cùng. Cứ mỗi buổi chiều màn đêm vừa rủ xuống, Huỳnh Như có cảm tưởng như sắp sửa bước vào cửa địa ngục... Tưởng tượng một lúc nữa đây thân thể lão cựa quậy trên thân xác nàng, từng giọt máu trong tim nàng rỉ ra, từng thớ thịt trong người nàng nhúc nhối... Ôi kinh tởm khôn cùng làm vợ một kẻ không yêu! Giây phút ái ân đốn đau tưởng như bị ma vương quỷ quái chốn âm ty hành hạ. Nhớ đến cảnh tượng đó xảy ra hằng đêm, Huỳnh Như khốn khổ ôm mặt khóc vùi. Nàng kêu thảm: «*Tại sao ta phải sống khổ như thế này? Tại sao ta không giết quách lão cho rồi?*» Thế nhưng mỗi lần nàng muốn giết lão, lại nhớ đến lời giao huấn của cha... Nàng nghe như tiếng cha thì thào bên tai: «*Không! Con chưa thể giết lão! Con cần lão đưa con về nước, con cần mượn tay lão giết bọn côn đồ trong xứ.*»

Không nghe Huỳnh Như nói gì, Thúy Uyên ngược mắt lệ hỏi:

- Em phải làm sao bây giờ hở chị?

Huỳnh Như lặng thinh một lúc như tìm ra được một kế, hớn hờ nói:

- Để khi về đến An Nam em sẽ buộc lão Trần Hiệp làm sứ tâu với Minh Đế xin hấn qua làm quân sư. Em bảo lão, giả vờ khai trong nước có quân Phục quốc nổi dậy⁶, cần hấn qua An Nam. Nghe nói từ khi về Bắc Kinh, mọi kế hoạch chống quân Mông Cổ và quân Mãn phá rối biên thùy đều do hấn đưa ra. Lão hoàng đế xem hấn không khác gì Gia Cát Lượng vậy.

Thúy Uyên chợt nói:

- Chỉ sợ hấn là tay mưu trí, mình đem hấn về nước mình, không khác gì cồng rắn cắn gà nhà.

⁶ Hồi này ở An Nam Bình Định Vương khởi nghĩa lâu rồi, song quân nhà Minh cai trị bên đó cho là bọn giặc cỏ không đáng tâu về triều, nên triều đình không hay biết. (Huỳnh Như định buộc Trần Hiệp tâu dối, chớ sự thật trong nước đã có quân Phục Quốc).

Huỳnh Như mím môi:

- Chỉ cần hấn đưa chị về xứ, chừng đó chúng ta liệu bề "hạ thủ".

Nàng nói xong con tim bỗng đau nhói lên. Còn Thúy Uyên cảm tưởng như có luồng khí lạnh chạy từ chân lên đỉnh đầu, toàn thân lạnh ngắt! Mỗi khi hai nàng nghĩ đến việc "hạ thủ" tên họ Đoàn đều có cảm giác lạ lùng như thế ... Huỳnh Như và Thúy Uyên đều không hiểu tại sao? Tuy cả hai không nói ra, song thâm tâm họ đều nghĩ: *"Hạ con người đó không phải dễ. Không phải là họ không đủ khả năng, mà vì có một ma lực bí ẩn làm họ mềm yếu không thể ra tay!"* Ngồi im một lúc, Thúy Uyên vụt đứng lên nói:

- Thôi để em ra về, chị còn phải sắp xếp hành trang. Vả lại có lẽ họ đang chờ mình bên ngoài. «Họ» mà Thúy Uyên muốn nói đây tức là Trần Hiệp và ông chồng quái dị của nàng.

Khi Huỳnh Như và Thúy Uyên bước ra khách sảnh, hai người đàn ông đang nói chuyện vội đứng lên. Huỳnh Như chưa kịp có thái độ gì, bỗng có giọng nói đăm đăm phát ra:

- Tôi và phu nhân tôi đến đây để tiễn biệt quan Thượng Thư và phu nhân lên đường. Cầu chúc nhị vị thượng lộ bình an và mong ngày tái ngộ.

Lần đầu tiên hấn nói chuyện với nàng!

Huỳnh Như bấn loạn cúi mặt, không dám nhìn lên, miệng lí nhí:

- Xin hết lòng cảm tạ.

Trần Hiệp đưa tiễn khách ra tận ngõ. Thúy Uyên leo lên cỗ xe ngựa, còn Trường Giang trên lưng con bạch mã. Trần Hiệp đứng nhìn theo, buột miệng nói:

- Tôi chưa từng thấy một đấng lang quân nào kỳ dị như ông Đại Học Sĩ, chẳng bao giờ ngồi chung cỗ xe với vợ!

Không hiểu sao Huỳnh Như bỗng bênh vực cho hấn:

- Người có cái thú cỡi ngựa, đâu ai chịu ngồi tù túng trong xe?

Trần Hiệp nghe ái thiếp nói chuyện với mình, mừng quýnh, tán một câu:

- Dù tôi là một tay kỳ mã tuyệt luân, mà có người vợ đẹp như ái nương, tôi vẫn thích ngồi tù túng trong cỗ xe hơn là lẻ loi bên ngoài.

Huỳnh Như nguyền lão một cái thật dài và quay lưng đi.

Trên đường về Thúy Uyên suy tính mãi không biết dùng lý lẽ gì khuyên tên họ Đoàn qua An Nam?

Lúc bước xuống xe đi vào nhà ngang qua khách sảnh, những bức họa như đập vào mắt nàng, khiến đầu óc nàng lóe lên ý nghĩ: *«Hấn không tham của cải gái đẹp, nhưng lại mê thú cầm kỳ thi họa. Vậy ta nên dụ hấn những thứ này...»* Vì nghĩ như thế, nàng đứng khựng lại chờ hấn.

Trường Giang đi lùi thủi phía sau, chợt thấy Thúy Uyên chờ mình, trên môi điểm nhẹ nụ cười, mặc dù đôi mắt còn sưng húp vì khóc nhiều với Huỳnh Như lúc nãy. Chàng cũng mỉm cười với chị dâu, tuy trong lòng đang ủ ê. Thúy Uyên lên tiếng:

- Đoàn lang! Thiếp có điều ước muốn, không hiểu Đoàn lang có thoả mãn được không?

Trường Giang điềm đạm hỏi:

- Dương tiểu thư ước muốn điều chi?

Ngần ngừng một lúc, Thúy Uyên nhỏ nhẹ nói:

- Thiếp nghe nói ở An Nam có rất nhiều thắng cảnh thiên nhiên đẹp tuyệt vời. Nghĩ rằng chàng thích vẽ, nên đề nghị chàng xin hoàng thượng qua bên ấy một thời gian, cho thiếp được đi theo du lịch, vừa để xem chàng vẽ phong cảnh xứ ấy.

Trường Giang đang rầu rĩ vì người yêu ra đi, nghe Thúy Uyên "dụ" mình qua An Nam để vẽ, trong bụng lầy lăm tức cười, mà cũng không khỏi thương hại chị dâu! Biết nàng muốn theo Huỳnh Như về xứ nên bày chuyện nói như vậy để chàng đưa đi. Dĩ nhiên vì nàng tưởng chàng là tên quan Tàu thật và cũng không biết hai năm qua chàng vận động xin Minh Thành Tổ sang An Nam mà nhà vua không cho. Lão hoàng đế nói: *«Khanh là tay lương đống của triều đình, bỏ đi xa sao tiện?»* Vì lão quá thương quý chàng, nên không cho chàng đi. Hơn nữa từ một năm nay lão đau yếu luôn, nên muốn chàng kề cận một bên chăm sóc. Trường Giang nghĩ mãi không biết cách gì rời Bắc Kinh? Chàng bỏ trốn hay treo án tử quan lặn lội về xứ, thì lấy cái thế gì để hoạt động cứu nước? Còn chàng ở lại với địa vị quan trọng của triều Minh, thì cũng khó thể xa lão hoàng đế! Trong lòng chàng ngổn ngang trăm mối, đầu óc lúc nào cũng căng thẳng vì một mặt làm nội tuyến cho quân Mãn, Mông một mặt đưa kế hoạch giúp Thành Tổ chống họ. Những đòn cân não mượn tay người đánh địch làm cho tâm trí chàng lúc nào cũng căng thẳng, lại thêm khốn khổ vì người yêu trong tay giặc mà không biết cách gì giải thoát được!

Bởi những lý do đó mà từ khi kinh đô dời về Bắc, chàng làm việc ngày đêm, lúc bỏ nhà lên gặp các thủ lĩnh Mông Cổ, Mãn Châu, lúc thảo luận khẩn cấp với Minh để chương trình dẹp loạn v.v... và v.v... Cũng vì như thế mà khi chàng xin qua An Nam để xem xét tình hình bên đó, lão ta cười nói:

- Tài trí như Khanh đầu có đáng lưu tâm xử mọi rợ đó mà lo làm chi cho mệt? Để Trẫm cử Trần Hiệp sang cai trị bên An Nam được rồi.

Chàng viện lý do gì xin đi An Nam, Thành Tổ cũng bác bỏ. Chàng bối rối không biết tính sao? Phần cũng e ngại không dám tâu xin hoài, sợ lão ta nghi nguồn gốc mình.

Ba năm về trước chàng mượn tay Minh Đế lấy đầu Trương Phụ, trả được mối thù cho dân tộc và cho cá nhân mình còn Trần Hiệp chàng chưa làm gì được, nên cố bám sát lão để tìm những sơ hở lỗi lầm của lão mà trừ diệt lão. Nhưng cho đến nay mục đích vẫn chưa thành! Chuyến này lão thoát khỏi tay chàng, thông dong sang An Nam, mang người yêu của chàng về xứ... Từ đây nghìn trùng xa cách, không mong gì thấy mặt nàng nữa, lại cũng chẳng biết dịp nào diệt trừ Trần Hiệp. Cho nên lòng chàng khôn khổ ê chề, mà phải giả vờ tới nhà tiễn đưa!

Một điều mà Trường Giang không ngờ là việc Trần Hiệp xin Minh Đế qua An Nam là do áp lực của Huỳnh Như. Từ nhiều năm nay nàng đòi lão phải xin qua An Nam làm việc. Lão tâu xin hoài song Minh đế không cho, bảo rằng: "*Xứ man rợ mọi rợ ấy không cần cai trị bởi hai thượng thư.*" Cũng vì Hoàng Phúc là thượng thư Công bộ, cai trị An Nam từ khi nhà Hồ bị diệt vong. Giờ đây Hoàng Phúc hết hạn về nước, Minh đế mới chịu cho Trần Hiệp sang thay. Lão mừng vô ngần, vì thỏa mãn được đòi hỏi của "ái thiếp" lão.

Từ khi biết được mình sắp lìa Bắc Kinh, Huỳnh Như vui mừng nên đối xử với lão tử tế chút ít. Lão hạnh phúc lắm! Trường Giang nào biết được bí ẩn ấy đâu? Cứ tưởng Trần Hiệp muốn qua An Nam là để thoát khỏi sự kềm chế của chàng, tự tung tự tác. Chớ không dè đầu não của Trần Hiệp là Huỳnh Như, người yêu của chàng! Không nghe chàng nói gì, Thúy Uyên nghĩ rằng "hắn" không chịu thỏa mãn ước nguyện của mình, nên nét mặt rầu rĩ, đôi mắt rưng rưng lệ... Trường Giang thấy chị dâu tiêu tụy buồn khổ, xót thương lắm, muốn thú thật tất cả để nàng biết chàng là ai, để nàng yên lòng chờ đợi. Nhưng nhớ lại nàng đã thú nhận yêu mình, sợ khi biết mình là em của vị hôn phu, nàng hổ thẹn chết được, nên trong lòng rối bời không biết nói sao? Đắn đo một lúc, chàng nhỏ nhẹ bảo:

- Dương tiểu thư. Tôi rất thích sang An Nam để ngắm phong cảnh. Chắc tiểu thư có nghe nói Vịnh Hạ Long chứ? Tôi nghe thiên hạ đồn rằng xứ mình chưa có thắng cảnh kỳ quan nào đẹp bằng chỗ ấy, nên chắc chắn có ngày tôi sẽ tìm cách qua xứ đó nhìn tận mắt cho thỏa lòng. Bao giờ hoàng thượng cho phép đi, tôi sẽ mời tiểu thư đi theo cho vui. Tôi tin ngày ấy không xa đâu.

Thúy Uyên nghe chàng hứa hẹn mừng lắm, lại nghe nhắc đến Vịnh Hạ Long nơi quê hương, lòng không khỏi xúc động nước mắt đổ dài, mà cái miệng cười thật xinh:

- Thiếp biết chàng sẽ thích vẽ phong cảnh ấy.

Trường Giang gật đầu mỉm cười:

- Dương tiểu thư đoán đúng lắm! Trong đời tôi, môn hội họa tôi si mê lắm.

Chàng đổi giọng dí dỏm cho nàng vui trước khi chia tay về phòng riêng:

- Chiều nay tiểu thư ban cho tôi một tô canh chua nhé?

Chàng nói xong bước đi, không thấy đôi má Thúy Uyên ửng hồng vì thẹn, mà cũng vì nỗi vui mừng hạnh phúc.
